

THÔNG TIN

KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ & ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ THỐNG KÊ KH&CN - SỞ KH&CN BÌNH DƯƠNG XUẤT BẢN

SỐ 02.2024



1



2



3



4

Chuyên đề

KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ: NỀN TẢNG CHO NÔNG NGHIỆP VÀ NÔNG THÔN HIỆN ĐẠI



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH BÌNH DƯƠNG

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ THỐNG KÊ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

28 Huỳnh Văn Nghệ, P. Phú Lợi,
TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
Điện thoại: (0274) 3904 669
Email: thongtinkhcn@binhduong.gov.vn

CHIỤ TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN:

Trần Trọng Tuyên
Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

BAN BIÊN TẬP

Vương Đình Thành
Phan Thị Thùy Trang
Nguyễn Mộng Giang
Lý Thái Hùng
Nguyễn Ngọc Thảo
Nguyễn Minh Thông
Nguyễn Thị Thơ Mộng

TRÌNH BÀY

Huỳnh Hoàng Anh

THÔNG TIN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ & ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

BÌNH DƯƠNG

TRONG SỐ NÀY

- Nông dân Bình Dương: Ứng dụng khoa học và công nghệ vào phát triển nông nghiệp hiện đại - Thơ Mộng
- Ứng dụng khoa học và công nghệ: Bước chuyển mình của nông nghiệp Bình Dương - Quý Dương
- Cách mạng nông nghiệp xanh: Hành trình phát triển của C-Farm tại Bình Dương - Ngọc Trang
- Ứng dụng mã QR và mã vạch trong truy xuất nguồn gốc nông sản tại Bình Dương - Nguyễn Thị Thủy
- HTX nông nghiệp công nghệ cao Kim Long: Mô hình sản xuất tiên phong trong nông nghiệp số
- Mô hình liên kết giữa hợp tác xã nông nghiệp Ôi Thanh Kiên và nông dân: Hiệu quả và tiềm năng nhân rộng - Thành Nhân
- Ứng dụng AI - Cuộc cách mạng trong sản xuất sầu riêng tại hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp sạch và hướng ứng dụng tại Bình Dương - Thành Nhân
- Chương trình OCOP - Động lực phát triển kinh tế nông thôn tại Bình Dương - Nguyễn Hiếu
- Biển đam mê thành sự nghiệp: Hành trình của nữ giáo viên thành nhà nông xuất sắc - Nguyễn Thủy & Ngọc Trang
- Bình Dương vinh danh 41 sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu 2024: Động lực phát triển bền vững - Thy Diễm

Chú thích ảnh bìa 1:

- Hình (1): Chương trình ký kết "Phối hợp qua các đơn vị trực thuộc Sở NN&PTNT với các huyện thành đoàn trực thuộc Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bình Dương"

- Hình (2): Lớp tập huấn "Ứng dụng công nghệ AI trong quản lý và sản xuất sản phẩm nông nghiệp" tham quan thực tế tại tỉnh Đắk Lắk

- Hình (3): Hoạt động tại Lớp tập huấn "Ứng dụng công nghệ AI trong quản lý và sản xuất sản phẩm nông nghiệp"

- Hình (4): Ông Nguyễn Minh Châu - Phó GD Sở KH&CN phát biểu khai mạc Lớp tập huấn "Ứng dụng công nghệ AI trong quản lý và sản xuất sản phẩm nông nghiệp"

NÔNG DÂN BÌNH DƯƠNG:

ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VÀO PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP HIỆN ĐẠI

Trong bối cảnh phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế, nông nghiệp vẫn giữ vai trò quan trọng trong việc tạo ra giá trị bền vững cho nền kinh tế. Tại Bình Dương, một trong những tỉnh công nghiệp hóa hàng đầu của Việt Nam, nông dân đã nhanh chóng nắm bắt những tiến bộ khoa học, công nghệ (KH&CN) và ứng dụng vào sản xuất để nâng cao hiệu quả. Thành công này không chỉ mang lại lợi ích cho gia đình của họ mà còn góp phần thúc đẩy sự phát triển của nông nghiệp địa phương. Các nông dân xuất sắc đã được vinh danh với giải thưởng “Nông dân Bình Dương xuất sắc” năm 2024, ghi nhận những đóng góp to lớn trong việc phát triển nông nghiệp hiện đại.

Nông nghiệp hiện đại - thúc đẩy phong trào thi đua sản xuất

Mặc dù nổi tiếng với sự phát triển công nghiệp nhanh chóng và quá trình đô thị hóa mạnh mẽ, Bình Dương vẫn coi nông nghiệp là trụ cột quan trọng trong việc đảm bảo nguồn cung thực phẩm và đóng góp vào sự phát triển kinh tế địa phương. Trong những năm qua, ngành nông nghiệp Bình Dương đã chuyển mình thành công nhờ vào quá trình tái cơ cấu toàn diện. Với trọng tâm là việc ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất, giá trị gia tăng của nông sản địa phương không ngừng được nâng cao. Đồng thời, các chuỗi sản xuất và kinh doanh được tổ chức chặt chẽ, từ đó nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường quốc tế.

Những cây trồng chủ lực như bưởi, cam, quýt và cao su không chỉ đáp ứng nhu cầu nội địa mà còn được xuất khẩu. Cùng với đó, ngành chăn nuôi cũng phát triển mạnh mẽ nhờ áp dụng công nghệ tiên tiến, giúp tăng năng suất và cải thiện chất lượng sản phẩm. Thành công này khẳng định tầm quan trọng của việc chuyển đổi mô hình sản xuất và tái cơ cấu nông nghiệp trong bối cảnh phát triển toàn cầu hóa.

Ngoài việc áp dụng công nghệ mới, phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững” đã trở thành động lực mạnh mẽ, thu hút sự tham gia của hàng ngàn nông dân trên toàn tỉnh. Phong trào không chỉ khuyến khích sản xuất quy mô lớn mà còn thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tinh

thần học hỏi trong cộng đồng nông dân. Những người tham gia phong trào đã không ngừng ứng dụng KH&CN để nâng cao hiệu quả sản xuất, mang lại những giá trị kinh tế lớn hơn.

Chính từ những nỗ lực này, Hội Nông dân tỉnh Bình Dương có cơ sở để trao tặng giải thưởng “Nông dân Bình Dương xuất sắc” hàng năm, ghi nhận những cá nhân tiên phong trong ứng dụng công nghệ vào nông nghiệp. Năm 2024, những nông dân được tôn vinh không chỉ là những người thành công trong sản xuất mà còn là những tấm gương sáng về việc ứng dụng công nghệ, thúc đẩy phát triển bền vững.

Ông Đỗ Ngọc Huy, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh chia sẻ: “Những gương nông dân xuất sắc không chỉ góp phần quan trọng vào sự phát



Ông Đỗ Ngọc Huy phát biểu tại Lễ hội tôn vinh nông dân Bình Dương xuất sắc và Hội chợ thương mại, giới thiệu, quảng bá sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP Bình Dương năm 2024 (Ảnh: Mai Ka)

triển kinh tế xã hội mà còn là nguồn động lực lan tỏa mạnh mẽ, khuyến khích các phong trào thi đua sản xuất, giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững. Những tấm gương này xứng đáng được tôn vinh và lan tỏa, truyền cảm hứng cho nhiều nông dân khác trên cả nước.”

Phong trào “Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi” không chỉ tạo ra sự thay đổi về mặt năng suất mà còn khẳng định tính bền vững của ngành nông nghiệp Bình Dương. Nhiều hộ nông dân đã mạnh dạn đổi mới, sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, từ đó nâng cao giá trị sản phẩm

và tạo ra những chuỗi giá trị khép kín trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ. Phong trào này không chỉ đóng góp vào sự phát triển nông nghiệp mà còn giúp chuyển dịch cơ cấu lao động, thúc đẩy phát triển nông thôn mới tại tỉnh.

Ứng dụng khoa học công nghệ - chìa khóa cho hiệu quả sản xuất cao

Trong bối cảnh phát triển công nghiệp hóa, KH&CN đã và đang đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp. Tại Bình Dương, nhiều nông dân đã thành công trong việc áp dụng KH&CN vào mô hình sản xuất của mình. Một ví dụ

tiêu biểu là ông Lâm Thành Thanh, hội viên nông dân ở xã Hiếu Liêm, huyện Bắc Tân Uyên. Với diện tích canh tác lên tới 21 ha cây ăn trái có múi như cam xoàn, quýt đường, ông Thanh đã áp dụng các công nghệ tiên tiến như phun thuốc bằng máy bay và hệ thống tưới tiết kiệm nước. Nhờ những sáng kiến này, ông đã đạt được doanh thu hơn 3 tỷ đồng mỗi năm.

Ngoài ra, ông Thanh còn biết cách khai thác tiềm năng của thương mại điện tử bằng cách sử dụng các nền tảng trực tuyến để quảng bá sản phẩm. Việc này không chỉ giúp ông mở rộng thị trường



Mô hình trồng bưởi da xanh của ông Châu Văn Lợi (Ảnh: Mai Ka)

trong nước mà còn kết nối được với khách hàng quốc tế, nâng cao giá trị sản phẩm và tăng tính cạnh tranh trên thị trường.

Tương tự, ông Ngô Hữu Hiệp tại xã Cây Trường II, huyện Bàu Bàng, cũng đã phát triển thành công mô hình chăn nuôi heo quy mô lớn với hơn 12.000 con. Ông Hiệp áp dụng công nghệ chăn nuôi an toàn sinh học và hệ thống chuồng trại khép kín, giúp bảo đảm vệ sinh môi trường và bảo vệ sức khỏe đàn heo. Mỗi năm, mô hình này mang lại cho ông hơn 3 tỷ đồng. Việc áp dụng công nghệ không chỉ giúp giảm bớt công sức lao động mà còn tăng cường

hiệu quả kinh tế, đảm bảo an toàn cho cả môi trường và người lao động.

Ông Hồ Tấn Lợi ở xã Bạch Đằng, thành phố Tân Uyên, cũng là một trong những người tiên phong trong việc ứng dụng công nghệ vào sản xuất nông nghiệp. Ông đã phát triển mô hình trồng lúa hữu cơ trên diện tích 18 ha và sáng chế ra các thiết bị nông nghiệp tự động như máy bón phân, gieo giống và phun thuốc. Những sáng kiến này không chỉ giúp ông giảm thiểu chi phí lao động mà còn tăng đáng kể năng suất, mang lại thu nhập lớn cho gia đình.

Không chỉ có vậy, ông Nguyễn Văn Cơ đã kết hợp

thành công giữa nông nghiệp và thương mại điện tử. Trên diện tích 3 ha trồng bưởi, ông Cơ còn quản lý cửa hàng tiện lợi và dịch vụ bán hàng online thông qua các nền tảng thương mại điện tử như Facebook, Shopee và Lazada. Tổng thu nhập hàng năm của ông đạt hơn 2 tỷ đồng. Ông cũng là một trong những người tiên phong trong việc áp dụng thanh toán không tiền mặt, góp phần thúc đẩy sự hiện đại hóa trong sản xuất nông nghiệp.

Sự kết hợp giữa nông nghiệp và du lịch sinh thái

Trong những năm gần đây, nhiều nông dân tại Bình Dương đã khai thác hiệu quả tiềm năng của việc kết hợp sản xuất nông nghiệp với du lịch sinh thái, mở ra hướng đi mới cho kinh tế địa phương. Điển hình là ông Trịnh Văn Thông tại xã Phú An, thành phố Bến Cát. Trên diện tích 7 ha, ông Thông không chỉ trồng cây ăn trái mà còn phát triển mô hình du lịch sinh thái, thu hút du khách đến tham quan và trải nghiệm. Mô hình này mang lại cho ông doanh thu hơn 2 tỷ đồng mỗi năm, đồng thời tạo việc làm ổn định cho hơn 30 lao động địa phương.

Tương tự, bà Nguyễn Thị Xuân Thu tại xã Hiếu Liêm, huyện Bắc Tân Uyên, cũng thành công với mô hình nông nghiệp kết hợp du lịch sinh thái mang tên Sol Farm. Với diện tích 12 ha, bà Thu

trồng các loại cây ăn trái như cam, quýt và bưởi. Hệ thống tưới tiết kiệm và phần mềm quản lý trang trại hiện đại giúp bà không chỉ nâng cao năng suất mà còn đạt được doanh thu trên 2 tỷ đồng mỗi năm, tạo công ăn việc làm ổn định cho 16 lao động.

Các mô hình kết hợp nông nghiệp với du lịch sinh thái không chỉ đem lại hiệu quả kinh tế cao mà còn giúp quảng bá hình ảnh nông nghiệp bền vững, thu hút sự quan tâm của du khách trong và ngoài tỉnh. Đây cũng là xu hướng phát triển được nhiều nông dân Bình Dương theo đuổi, nhằm gia tăng giá trị sản phẩm và tạo ra nhiều cơ hội phát triển bền vững cho nền nông nghiệp địa phương.

Những tấm gương nông dân xuất sắc khác

Bên cạnh những nông dân đã được vinh danh với những mô hình kinh doanh quy mô lớn và hiệu quả cao, vẫn còn những tấm gương tiêu biểu khác với cách tiếp cận sáng tạo và khác biệt trong việc phát triển nông nghiệp bền vững.

Ông Châu Văn Lợi ở xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, nổi bật với mô hình trồng bưởi da xanh trên diện tích 65 ha. Sản lượng bưởi đạt hơn 200 tấn mỗi năm không chỉ giúp ông đạt thu nhập cao mà còn chứng minh sự kiên trì và sáng tạo trong việc tối ưu hóa phương pháp canh tác. Đặc biệt, ông Lợi còn được biết đến với những hoạt động tích cực trong các chương trình từ thiện, đóng góp không nhỏ cho cộng đồng địa phương.

Cũng tại huyện Phú

Giáo, ông Bùi Văn Tuấn ở xã An Thái là một trong những người tiên phong kết hợp trồng sầu riêng, mít và áp dụng hệ thống tưới bằng năng lượng mặt trời. Trên diện tích 9 ha, mô hình của ông không chỉ đem lại hơn 2 tỷ đồng mỗi năm mà còn giảm thiểu đáng kể chi phí và công sức lao động, tạo ra hiệu quả kinh tế cao trong điều kiện sản xuất bền vững.

Một điển hình khác là bà Phạm Thị Thảo, Giám đốc Hợp tác xã Ong Mật Thảo Trinh tại xã Minh Hòa, huyện Dầu Tiếng. Bà đã thành công không chỉ trong việc phát triển ngành nuôi ong lấy mật mà còn xây dựng chuỗi sản xuất thức ăn cho ong, với doanh thu hàng năm lên đến 5 tỷ đồng. Mô hình của bà không chỉ mang lại lợi nhuận kinh tế mà còn



Lễ trao giải thưởng Nông dân Bình Dương lần VI năm 2024 (Ảnh: Mai Ka)

tạo ra công việc ổn định cho hơn 20 lao động địa phương, góp phần phát triển bền vững cho cộng đồng.

Ông Võ Ngọc Tài ở xã Bạch Đằng, thành phố Tân Uyên, lại là một trong những người tiên phong ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản lý sản phẩm nông nghiệp. Với mô hình trồng bưởi da xanh VietGAP và lúa hữu cơ, ông đã tích hợp công nghệ mã QR vào quy trình quản lý, giúp nâng cao giá trị sản phẩm và cải thiện đáng kể năng lực cạnh tranh của nông sản trên thị trường.

Ngoài ra, ông Bùi Thiện Trúc đã phát triển mô hình trồng cây ăn quả có múi trên diện tích 20 ha, với sản phẩm đạt chứng nhận OCOP 3 sao. Nhờ ứng dụng các kỹ thuật tiên tiến trong canh tác, tổng sản lượng hàng năm của ông đạt hơn 300 tấn. Ông Trúc không chỉ thành công về mặt kinh tế mà còn tích cực tham gia các hoạt động xã hội, đóng góp cho quỹ hỗ trợ nông dân và các gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Thách thức và chiến lược phát triển nông nghiệp

Mặc dù đạt được nhiều thành tựu, nông nghiệp Bình Dương vẫn phải đối mặt với những thách thức lớn. Một trong những vấn đề nổi bật là quỹ đất nông nghiệp ngày càng bị thu hẹp do sự phát triển mạnh mẽ của các khu công nghiệp và đô thị hóa.

Điều này đòi hỏi các giải pháp tối ưu hóa sử dụng đất, nâng cao hiệu quả sản xuất trên mỗi đơn vị diện tích đất canh tác.

Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu và các vấn đề về môi trường cũng đang tạo ra nhiều khó khăn cho hoạt động nông nghiệp của tỉnh. Các hiện tượng thời tiết cực đoan như bão, lũ, hạn hán không chỉ làm thiệt hại mùa màng mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến chăn nuôi. Để đối phó với những tác động tiêu cực này, người nông dân cần nhanh chóng áp dụng các công nghệ hiện đại và phương pháp canh tác bền vững nhằm giảm thiểu thiệt hại và thích ứng với môi trường thay đổi.

Trước những thách thức đó, Bình Dương đã đề ra các chiến lược phát triển nông nghiệp bền vững. Chính quyền tỉnh đang khuyến khích nông dân chuyển đổi từ mô hình nông nghiệp truyền thống sang nông nghiệp công nghệ cao và nông nghiệp hữu cơ. Các sản phẩm nông nghiệp đạt chuẩn OCOP (Mỗi xã một sản phẩm) đã trở thành biểu tượng cho sự phát triển bền vững, giúp nông dân không chỉ nâng cao giá trị sản phẩm mà còn tiếp cận được các thị trường lớn hơn.

Bên cạnh đó, phát triển du lịch nông nghiệp và du lịch sinh thái cũng là một trong những chiến lược

trọng tâm của tỉnh. Đây là hướng đi giúp gia tăng giá trị cho nông sản và mở ra nhiều cơ hội phát triển kinh tế bền vững cho người nông dân địa phương.

Kết luận

Sự thành công của nông dân Bình Dương trong việc áp dụng tiến bộ khoa học và công nghệ đã chứng minh nông nghiệp hiện đại không chỉ mang lại hiệu quả sản xuất cao mà còn mở ra những hướng đi mới đầy tiềm năng. Từ các mô hình trồng trọt, chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao cho đến việc kết hợp nông nghiệp với du lịch sinh thái, các nông dân tiêu biểu đã khẳng định vai trò tiên phong của mình trong việc thúc đẩy sự phát triển bền vững. Giải thưởng “Nông dân Bình Dương xuất sắc” không chỉ là sự công nhận cho những đóng góp cá nhân mà còn là nguồn động lực lan tỏa, khuyến khích cộng đồng nông dân tiếp tục đổi mới, sáng tạo và phát huy tinh thần hợp tác, đoàn kết. Với sự hỗ trợ của chính quyền và nỗ lực không ngừng nghỉ, nông dân Bình Dương sẽ tiếp tục đóng góp vào sự phát triển toàn diện của nền nông nghiệp địa phương, đưa Bình Dương trở thành một trong những điểm sáng của nông nghiệp hiện đại tại Việt Nam. ■

Thơ Mộng

ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ: BƯỚC CHUYỂN MÌNH CỦA NÔNG NGHIỆP BÌNH DƯƠNG

Nông nghiệp Bình Dương đang bước vào giai đoạn chuyển mình mạnh mẽ nhờ ứng dụng KH&CN. Các hợp tác xã và hộ nông dân trên địa bàn đã tích cực đổi mới phương thức sản xuất, nâng cao chất lượng nông sản và gia tăng sức cạnh tranh. Những mô hình ứng dụng công nghệ tiên tiến không chỉ giúp cải thiện năng suất mà còn đáp ứng tốt nhu cầu khắt khe từ thị trường trong và ngoài nước. Bài viết này sẽ đưa bạn khám phá những bước tiến mới của nông nghiệp Bình Dương, với những câu chuyện từ HTX An Sơn, HTX Dân Tiến và các dự án ứng dụng công nghệ cao - minh chứng rõ nét cho sự kết hợp giữa tri thức và đổi mới trong phát triển kinh tế nông thôn.

Thay đổi từ tư duy đến hành động

Bình Dương, với tốc độ công nghiệp hóa và đô thị hóa nhanh chóng, vẫn xem nông nghiệp là một trụ cột quan trọng trong nền kinh tế. Dù chỉ chiếm 2,5 - 3% trong tổng cơ cấu kinh tế, ngành nông nghiệp đóng góp tới 19.000 tỷ đồng mỗi năm, không chỉ cung cấp nguồn thực phẩm ổn định mà còn duy trì hệ sinh thái và tạo việc làm cho hàng ngàn hộ nông dân trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, cùng với sự mở rộng nhanh chóng của các khu công nghiệp, diện tích đất sản xuất nông nghiệp ngày càng thu hẹp. Biến đổi khí hậu cũng gây ra nhiều khó khăn trong canh tác, với tình trạng hạn hán kéo dài, thiếu nước và dịch bệnh ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất cây trồng và vật nuôi. Trong bối cảnh đó, các phương thức sản xuất truyền thống không còn đủ sức đáp ứng cả về hiệu quả kinh tế

lẫn bảo vệ môi trường, đòi hỏi ngành nông nghiệp phải có bước chuyển mình mạnh mẽ từ tư duy đến hành động.

Chuyển đổi sang nông nghiệp công nghệ cao và kinh tế tuần hoàn đã trở thành chiến lược trọng tâm của Bình Dương. Các hợp tác xã (HTX) như An Sơn và Dân Tiến nhanh chóng bắt nhịp với xu hướng này. Thay vì chỉ mở rộng quy mô sản xuất, họ tập trung vào ứng dụng công nghệ hiện đại để nâng cao chất lượng sản phẩm và xây dựng chuỗi giá trị vững chắc. Nhờ vậy, nông sản của Bình Dương không chỉ đạt tiêu chuẩn quốc tế mà còn thay đổi tích cực trong nhận thức của nông dân về sản xuất gắn với trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường.

Sự chuyển đổi từ tư duy cũ sang mô hình mới khẳng định vai trò quan trọng của nông nghiệp trong phát triển kinh tế địa phương. Đây không chỉ là bước ngoặt

trong sản xuất mà còn thể hiện cam kết của tỉnh Bình Dương trong việc hướng tới một nền nông nghiệp hiện đại, linh hoạt và thích ứng tốt với những biến động của thời đại.

Ông Lê Thanh Tâm - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bình Dương - cho biết: Để thích ứng với biến đổi khí hậu, biến động thị trường và thay đổi xu thế tiêu dùng, mục tiêu của ngành là tạo ra giá trị nhiều hơn từ việc sử dụng ít đầu vào hơn, ít tài nguyên hơn và ít sức lao động hơn. Chúng tôi hướng đến tối ưu hóa giá trị bằng cách tận dụng các thành tựu khoa học công nghệ và tổ chức sản xuất một cách bền vững từ kỹ thuật đến quản lý.

Những bước chuyển mình này không chỉ giúp nông nghiệp Bình Dương vững vàng trước thách thức, mà còn định hình một hướng phát triển mới, nơi hiệu quả kinh tế đi đôi với bảo vệ môi



Ông Lê Thanh Tâm - Phó Giám đốc Sở NN&PTNN phát biểu tại Hội thảo “Trách nhiệm xã hội trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp; giải pháp để phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái và kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp” (Ảnh: Quốc Tân)

trường và nâng cao trách nhiệm cộng đồng.

Công nghệ làm thay đổi cách trồng trọt và chăn nuôi

Ứng dụng KH&CN đang tạo ra những thay đổi lớn trong sản xuất nông nghiệp tại Bình Dương. Tại các vùng nông nghiệp trọng điểm, hệ thống tưới nhỏ giọt và tưới phun sương đã giúp giảm thiểu đáng kể lượng nước sử dụng, đồng thời tăng năng suất cây trồng. Các công nghệ này cho phép nước và dinh dưỡng được cung cấp trực tiếp đến rễ cây một cách chính xác, tránh lãng phí và hạn chế sự phụ thuộc vào thời tiết thất thường.

HTX Dân Tiến đã mạnh dạn áp dụng tưới nhỏ giọt kết hợp bón phân, giúp nông dân vừa tiết kiệm thời gian vừa giảm chi phí sản xuất. Ông

Nguyễn Văn Tiên, Giám đốc HTX Dân Tiến, cho biết: Chúng tôi luôn cố gắng áp dụng các giải pháp công nghệ mới. Tưới nhỏ giọt không chỉ giúp giảm nước mà còn đảm bảo cây trồng nhận đủ dinh dưỡng vào đúng thời điểm. Điều này đặc biệt quan trọng trong những mùa khô hạn kéo dài.

Nhờ áp dụng công nghệ tưới thông minh, HTX Dân Tiến đã cải thiện đáng kể năng suất và chất lượng cây trồng, giúp sản phẩm của HTX không chỉ được ưa chuộng tại địa phương mà còn mở rộng ra nhiều thị trường khác. Những nỗ lực này đã góp phần giúp HTX từng bước xây dựng chuỗi giá trị bền vững và hướng đến thị trường xuất khẩu.

Trong khi đó, HTX An

Sơn lại nổi bật với mô hình sản xuất khép kín, nơi các phụ phẩm nông nghiệp như phân bò, phân gà được tận dụng làm phân bón hữu cơ. Giám đốc HTX An Sơn, ông Trần Văn Viễn, chia sẻ: Mô hình khép kín giúp chúng tôi tiết kiệm chi phí sản xuất, đồng thời giảm thiểu tác động đến môi trường. Phân bón hữu cơ từ phụ phẩm nông nghiệp không chỉ giúp cải thiện chất lượng đất mà còn tạo ra những sản phẩm an toàn hơn cho người tiêu dùng.

Những thành công từ mô hình khép kín đã chứng minh rằng sự kết hợp giữa nông nghiệp và KH&CN không chỉ nâng cao hiệu quả sản xuất mà còn bảo vệ môi trường. Phân bón hữu cơ được sử dụng không chỉ giúp duy trì độ phì nhiêu của

đất mà còn góp phần tạo ra những sản phẩm sạch, đáp ứng nhu cầu của thị trường trong và ngoài nước.

Các HTX như An Sơn và Dân Tiến là điển hình trong việc biến những ý tưởng công nghệ thành giải pháp thực tiễn, vừa tăng năng suất vừa đảm bảo sản xuất bền chặt với môi trường. Những bước tiến này không chỉ tạo ra lợi thế cạnh tranh cho sản phẩm nông sản Bình Dương mà còn góp phần xây dựng thương hiệu danh tiếng cho địa phương trên thị trường quốc tế.

Xây dựng chuỗi liên kết và phát triển thương hiệu

Các hợp tác xã tại Bình Dương đã không ngừng nỗ lực xây dựng chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ và đẩy mạnh phát triển thương hiệu, nhằm nâng cao giá trị cho nông sản địa phương. Đây không chỉ là bước chuyển đổi cần thiết để đáp ứng nhu cầu thị trường mà còn là chiến lược giúp nông sản của tỉnh khẳng định vị thế trên bản đồ xuất khẩu quốc tế.

HTX An Sơn, nổi tiếng với đặc sản măng cụt Lái Thiêu, không chỉ đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước mà còn vươn ra thị trường quốc tế, xuất khẩu sang các nước như Trung Quốc và châu Âu. Thành công này là kết quả của sự hợp tác chặt chẽ với các đối tác quốc tế, cùng với việc không ngừng cải tiến quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP và xây dựng mã vùng trồng đạt chuẩn quốc tế.

Giám đốc HTX An Sơn, ông Trần Văn Viễn, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc phát triển thương hiệu và đảm bảo tính minh bạch trong chuỗi cung ứng: Chúng tôi hiểu rằng thị trường hiện đại đòi hỏi minh bạch và truy xuất nguồn gốc. Việc đạt chứng nhận VietGAP và mã vùng trồng đã giúp sản phẩm của HTX đứng vững trong lòng người tiêu dùng, mở rộng ra cả thị trường nước ngoài.

Bên cạnh đó, HTX cũng chú trọng vào xây dựng các kênh quảng bá trực tuyến để tiếp cận khách hàng nhanh chóng và hiệu quả. Những thông tin về sản phẩm và quy trình sản xuất được công khai trên trang điện tử của HTX, giúp tăng độ tin cậy và thu hút nhiều đối tác kinh doanh hơn.

Việc xây dựng chuỗi

liên kết sản xuất - tiêu thụ đã mang lại nhiều lợi ích: giảm rủi ro thị trường, ổn định đầu ra và giúp HTX chủ động hơn trong việc phát triển kế hoạch dài hạn. Thương hiệu uy tín cũng tạo ra niềm tin cho người tiêu dùng, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp Bình Dương trên thị trường quốc tế. Nhờ vậy, các HTX như An Sơn đã không chỉ thành công trong việc bảo tồn và phát triển đặc sản địa phương mà còn mở ra cơ hội mới cho nông sản Việt Nam trên sân chơi toàn cầu.

Vượt qua thách thức

Dù đã đạt nhiều thành tựu đáng khích lệ, nông nghiệp Bình Dương vẫn đối mặt với không ít khó khăn lớn. Biến đổi khí hậu là một trong những vấn đề nghiêm trọng nhất, với tình trạng khô hạn kéo dài và thiếu nước



Ông Phạm Văn Bông, Giám đốc Sở NN&PTNT phát biểu tại Hội thảo “Trách nhiệm xã hội trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp; giải pháp để phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái và kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp” (Ảnh: Quốc Tân)

ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất cây trồng và vật nuôi. Những đợt nắng nóng thường xuyên buộc nông dân phải áp dụng hệ thống tưới tiết kiệm, nhưng đây chỉ là giải pháp ngắn hạn trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp.

Thiếu vốn đầu tư cũng là một trở ngại không nhỏ. Nhiều hộ nông dân và HTX gặp khó khăn trong việc tiếp cận nguồn tài chính để đầu tư vào công nghệ hiện đại. Chuyển đổi từ canh tác truyền thống sang nông nghiệp công nghệ cao đòi hỏi khoản đầu tư lớn cho thiết bị, hạ tầng và dịch vụ kỹ thuật. Điều này khiến nhiều nông dân dè dặt có ý tưởng cải tiến vẫn gặp trở ngại trong quá trình triển khai.

Bên cạnh đó, thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao là vấn đề đáng lo ngại. Việc ứng dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất đòi hỏi lực lượng lao động có chuyên môn và tay nghề, nhưng số lượng nhân lực được đào tạo chuyên sâu trong lĩnh vực này vẫn còn hạn chế. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng tiếp thu và vận hành các tiên bộ khoa học trong thực tiễn.

Để vượt qua những thách thức trên, chính quyền địa phương và các HTX đã phối hợp triển khai nhiều biện pháp đồng bộ. Đào tạo và chuyển giao công nghệ là giải pháp quan trọng. Các khóa tập huấn thường xuyên được tổ chức để giúp nông dân tiếp cận với công nghệ



Ông Nguyễn Văn Tiến - Giám đốc HTX Dân Tiến quyết tâm mở rộng thị trường nông sản sang các nước Đông Nam Á và Châu Âu

mới, đồng thời khuyến khích họ áp dụng các phương pháp sản xuất tiên tiến. Sự hợp tác với chuyên gia và viện nghiên cứu cũng giúp gia tăng hiệu quả trong việc chuyển giao kỹ thuật.

Xây dựng chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ là chiến lược quan trọng giúp giảm thiểu rủi ro và đảm bảo đầu ra ổn định cho sản phẩm. Các HTX như An Sơn và Dân Tiến đã liên kết với doanh nghiệp và nhà khoa học để tạo ra chuỗi giá trị khép kín từ sản xuất đến tiêu thụ. Chuỗi liên kết này không chỉ giúp các HTX đối phó với những biến động của thị trường mà còn mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước.

Chính sách hỗ trợ tài chính và tín dụng ưu đãi cũng đã được triển khai để tạo điều kiện thuận lợi cho nông dân và HTX đầu tư vào công nghệ cao. Các gói vay ưu đãi từ ngân hàng đã giúp nhiều

HTX mở rộng quy mô, cải thiện cơ sở hạ tầng và nâng cao chất lượng sản phẩm, từ đó tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Định hướng phát triển

Bình Dương đang hướng tới việc phát triển thêm các khu nông nghiệp công nghệ cao và mở rộng chuỗi liên kết sản xuất với thị trường quốc tế. Tỉnh cam kết tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn quốc tế về chất lượng và truy xuất nguồn gốc, qua đó gia tăng khả năng xuất khẩu và khẳng định vị thế của nông sản địa phương trên thị trường toàn cầu.

Ông Phạm Văn Bông, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cho biết Bình Dương sẽ tập trung phát triển nông nghiệp hữu cơ, sinh thái và tuần hoàn để đạt được các mục tiêu chiến lược. Đồng thời, tỉnh đẩy

(Xem tiếp trang 47)

THANH NIÊN NÔNG THÔN BÌNH DƯƠNG: TIÊN PHONG TRONG ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Thanh niên nông thôn Bình Dương đang từng bước khẳng định vai trò nòng cốt trong sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Với tinh thần sáng tạo và khát vọng làm giàu trên quê hương, họ không chỉ tham gia sản xuất nông nghiệp hiện đại mà còn tích cực thúc đẩy các hoạt động xã hội và xây dựng nông thôn mới. Trong bối cảnh chuyển đổi số và nông nghiệp thông minh đang được đẩy mạnh, lực lượng thanh niên trở thành nhân tố chủ lực, mang lại nhiều giá trị thiết thực cho cộng đồng, góp phần kiến tạo một nền kinh tế năng động và bền vững.



Động lực từ sản xuất hiện đại

Nông nghiệp Bình Dương đã trải qua một cuộc cách mạng toàn diện, đánh dấu bước chuyển mình mạnh mẽ trong những năm gần đây. Không còn là nền sản xuất nhỏ lẻ như trước, tỉnh đã nhanh chóng ứng dụng công nghệ cao vào trồng trọt và chăn nuôi, giúp nâng cao năng suất, cải thiện chất lượng sản phẩm và đáp ứng

tốt nhu cầu thị trường trong và ngoài nước. Nhờ đó, nông nghiệp Bình Dương ngày càng thể hiện vai trò quan trọng trong phát triển bền vững, đồng thời tạo nền tảng cho các chuỗi giá trị hiệu quả hơn.

Điểm nổi bật trong chuyển đổi này là việc các cây trồng chủ lực như rau sạch, hoa lan, nấm và các loại trái cây đặc sản không chỉ được sản xuất theo phương pháp

truyền thống mà còn tích hợp nhiều công nghệ tiên tiến. Hệ thống tưới tự động, nhà màng, và thủy canh đã giúp tăng năng suất, ổn định chất lượng và đáp ứng tiêu chuẩn an toàn thực phẩm khắt khe. Những loại trái cây như bưởi da xanh và ổi hữu cơ đã được cấp mã số vùng trồng, tạo điều kiện thuận lợi để xuất khẩu sang các thị trường khó tính như Trung Quốc và EU.

Không chỉ phát triển

manh ở lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi công nghệ cao cũng đang trở thành thế mạnh của Bình Dương. Các trang trại chăn nuôi gia cầm, lợn và bò sữa đã được đầu tư đồng bộ, áp dụng hệ thống quản lý tự động và công nghệ xử lý chất thải tiên tiến. Những cải tiến này không chỉ đảm bảo cung cấp nguồn thực phẩm chất lượng cao mà còn giúp tối ưu hóa chi phí và bảo vệ môi trường, đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của tỉnh.

Trong tiến trình chuyển đổi này, chương trình OCOP (Mỗi xã một sản phẩm) đã trở thành một điểm sáng đáng chú ý. Theo thông kê đến tháng 6/2024, Bình Dương có 88 sản phẩm đạt chuẩn 3 và 4 sao, không chỉ nâng cao giá trị nông sản mà còn khẳng định thương hiệu địa phương trên thị trường trong và ngoài nước. Chương trình OCOP cũng đóng vai trò quan trọng trong việc khuyến khích thanh niên nông thôn tham gia vào các hoạt động sản xuất và khởi nghiệp, tạo nên làn sóng đổi mới mạnh mẽ trong cộng đồng.

Động lực chính thúc đẩy quá trình chuyển đổi này nằm ở sự phối hợp chặt chẽ giữa Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn với các cơ quan địa phương. Các khóa tập huấn, chuyên gia công nghệ mới và hỗ trợ khởi nghiệp được triển khai liên tục, giúp nông dân và thanh niên không chỉ nắm vững kỹ thuật sản xuất mà còn thích ứng nhanh với những biến động thị trường. Những

chương trình này đã mở ra cơ hội cho thanh niên mạnh dạn thử nghiệm các mô hình kinh doanh mới và xây dựng thương hiệu riêng, gia tăng giá trị sản phẩm nông nghiệp địa phương.

Nhờ sự linh hoạt trong việc ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số, Bình Dương đã không chỉ phục hồi nhanh chóng sau đại dịch mà còn củng cố vị thế là một trong những địa phương đi đầu về phát triển nông nghiệp bền vững. Những thách thức từ biến đổi khí hậu và sự cạnh tranh của thị trường không làm chùn bước mà còn tạo cơ hội để tỉnh tiếp tục cải thiện năng lực sản xuất và nâng cao khả năng cạnh tranh. Với nền tảng hiện có, nông nghiệp Bình Dương hứa hẹn sẽ đạt thêm nhiều thành tựu mới, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế của tỉnh.

Lực lượng tiên phong kiến tạo nông thôn mới



Hội chợ Nông sản số tổ chức cuộc thi livestream bán các sản phẩm tại hội chợ (Ảnh: Gia Phú)

Sự chuyên mình mạnh mẽ của nông nghiệp Bình Dương không thể thiếu vai trò nòng cốt của thanh niên nông thôn. Họ không chỉ tham gia tích cực vào sản xuất kinh doanh mà còn dẫn dắt các phong trào cộng đồng, thúc đẩy cải thiện hạ tầng và nâng cao đời sống văn hóa tại địa phương. Những dự án khởi nghiệp do thanh niên triển khai đã tạo ra nhiều công ăn việc làm, ổn định thu nhập và góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng hiện đại và bền vững.

Nhiều thanh niên đã khởi xướng và phát triển thành công các hợp tác xã, tổ hợp tác, tạo cơ hội việc làm cho nhiều lao động tại địa phương, đồng thời nâng cao năng lực quản lý và phát triển kinh doanh. Những sáng kiến như dự án trồng ôi hữu cơ của anh Nguyễn Hoàng Trọng Hiếu hay nuôi gà thả vườn của anh Phạm Ngọc Hoàng không chỉ mang lại hiệu quả kinh tế cao mà còn

quảng bá mạnh mẽ thương hiệu nông sản Bình Dương ra thị trường quốc tế.

Phong trào xây dựng nông thôn mới do thanh niên dẫn dắt đã tạo nên diện mạo mới cho nhiều vùng quê. Những tuyến đường giao thông được cải thiện, kết nối nhanh chóng giữa khu vực sản xuất và thị trường. Các cơ sở y tế và trường học được nâng cấp, mang lại môi trường sống và học tập tốt hơn cho người dân. Song song đó, thanh niên còn tích cực tham gia các hoạt động tình nguyện, tổ chức các chiến dịch bảo vệ môi trường, từ đó xây dựng tinh thần đoàn kết và trách nhiệm xã hội trong cộng đồng.

Thanh niên nông thôn Bình Dương cũng tiên phong trong ứng dụng chuyên đổi số vào sản xuất nông nghiệp, mở ra nhiều cơ hội kinh doanh mới. Nhờ sự hỗ trợ từ các doanh nghiệp và cơ quan quản lý, họ đã nhanh chóng tiếp cận nền tảng thương mại điện tử và thành công với các phiên livestream tại hội chợ “Nông sản số” giúp đưa sản phẩm đến gần hơn với người tiêu dùng trong và ngoài nước.

Không chỉ đổi mới với những thách thức từ biến đổi khí hậu, thanh niên nông thôn còn tích cực triển khai các dự án nông nghiệp thông minh, tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên và giảm thiểu tác động tiêu cực từ thời tiết bất lợi. Những hoạt động trồng rừng và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên không chỉ giữ

vững sự cân bằng sinh thái mà còn đảm bảo sự phát triển bền vững cho tương lai.

Những nỗ lực của thanh niên không chỉ đóng góp vào kinh tế mà còn nâng cao đời sống tinh thần cho cộng đồng. Các hoạt động giao lưu văn hóa, thể thao và giáo dục được tổ chức thường xuyên, tạo điều kiện để người dân tham gia và gắn kết hơn. Những thành công này là minh chứng rõ nét cho sự đóng góp tích cực của thanh niên trong quá trình phát triển nông thôn mới, kiến tạo một xã hội văn minh và hiện đại.

Với sự quyết tâm và tinh thần sáng tạo, thanh niên nông thôn Bình Dương sẽ tiếp tục là động lực quan trọng trong sự phát triển của tỉnh. Những chính sách hỗ trợ và chương trình khuyến khích khởi nghiệp sẽ giúp họ phát huy tối đa tiềm năng, đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững cho toàn xã hội. Thanh niên nông thôn Bình Dương chính là những

người tiên phong, góp phần xây dựng nền kinh tế hiện đại, hội nhập quốc tế và mang lại tương lai tươi sáng cho quê hương.

Nền tảng cho sự đổi mới

Để phát huy vai trò của thanh niên trong sự phát triển kinh tế - xã hội, Bình Dương đã triển khai nhiều chương trình hỗ trợ thiết thực, tạo điều kiện cho thanh niên nông thôn tham gia sâu vào các hoạt động sản xuất và khởi nghiệp. Các chương trình tập huấn nâng cao kiến thức về nông nghiệp công nghệ cao được tổ chức định kỳ, giúp thanh niên nhanh chóng tiếp cận các tiến bộ khoa học kỹ thuật. Không chỉ tập trung vào sản xuất, tỉnh còn mở các khóa đào tạo về kỹ năng quản trị kinh doanh, truyền thông số và phát triển thương hiệu, trang bị cho thanh niên những kiến thức cần thiết để vận hành mô hình kinh doanh hiệu quả.

Phong trào “Đồng hành cùng thanh niên lập thân, lập nghiệp” là một trong hoạt



Công ty Phân bón Ba Lá Xanh trao 05 gói bảo trợ dự án các mô hình khởi nghiệp của thanh niên trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu (Ảnh: Gia Phú)



Anh Nguyễn Hoàng Trọng Hiếu nhận gói bảo trợ 4 tỷ đồng từ Công ty Phân bón Ba Lá Xanh (Ảnh: Gia Phú)

động nổi bật của Tỉnh Đoàn Bình Dương. Chương trình này không chỉ hỗ trợ vốn mà còn kết nối thanh niên với các đối tác và doanh nghiệp, giúp họ triển khai các dự án khởi nghiệp một cách thuận lợi.

Nhiều thanh niên đã nhận được sự hỗ trợ tài chính và kỹ thuật từ các doanh nghiệp lớn. Điển hình là anh Nguyễn Hoàng Trọng Hiếu, người sáng lập dự án ổi hữu cơ, đã được Công ty Phân bón Ba Lá Xanh tài trợ gần 4 tỷ đồng. Không chỉ thành công trong việc mở rộng sản xuất, anh Hiếu còn tích cực chia sẻ kinh nghiệm với nhiều thanh niên khác, tạo nên mạng lưới khởi nghiệp nông thôn vững mạnh. Những dự án này đã giúp thanh niên tự tin hơn trên con đường khởi nghiệp, tạo ra hiệu ứng lan tỏa tích cực trong cộng đồng.

Xây dựng cộng đồng bền vững

Không dừng lại ở khởi nghiệp, thanh niên nông thôn Bình Dương còn khẳng định vai trò tiên phong trong việc

phát triển các sản phẩm mang giá trị văn hóa. Dự án “Hồn Việt trong từng đôi guốc” của anh Nguyễn Trung Danh là một ví dụ điển hình về việc kết hợp tinh hoa truyền thống với yếu tố hiện đại. Dự án không chỉ tạo ra những sản phẩm độc đáo mà còn thu hút được sự quan tâm của thị trường trong và ngoài nước, góp phần quảng bá văn hóa địa phương.

Sự sáng tạo của thanh niên không chỉ giới hạn trong sản xuất mà còn mở rộng sang các lĩnh vực như du lịch nông nghiệp và phát triển làng thông minh. Xã Bạch Đằng đã trở thành mô hình tiêu biểu, nơi thanh niên cùng người dân hợp tác xây dựng chuỗi giá trị bền vững từ sản xuất đến tiêu thụ. Những dự án này không chỉ mang lại giá trị kinh tế mà còn tạo ra không gian sống xanh, sạch, đẹp, nâng cao chất lượng cuộc sống cho cộng đồng.

Thanh niên nông thôn cũng tích cực tham gia vào các hoạt động xã hội, từ tổ chức ngày hội việc làm,

tư vấn hướng nghiệp đến tình nguyện xây dựng nông thôn mới. Anh Phạm Ngọc Hoàng, người khởi nghiệp với mô hình nuôi gà thả vườn, chia sẻ: “Điều quan trọng không chỉ là kiếm được tiền mà còn là tạo ra giá trị cho cộng đồng. Chúng tôi luôn tìm cách làm giàu trên quê hương mình và giúp đỡ những người xung quanh.”

Những sáng kiến đổi mới sáng tạo và các hoạt động cộng đồng của thanh niên đã tạo nên một làn sóng tích cực, thúc đẩy quá trình phát triển bền vững. Thanh niên không chỉ đóng góp về mặt kinh tế mà còn làm giàu thêm đời sống tinh thần cho cộng đồng thông qua các hoạt động văn hóa, giáo dục và thể thao.

Với những nỗ lực không ngừng nghỉ, thanh niên nông thôn Bình Dương đã trở thành động lực quan trọng trong phát triển kinh tế và xã hội. Những thành tựu đạt được cho thấy sự kết hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, giữa sản xuất và văn hóa, góp phần xây dựng nông thôn mới bền vững. Trong thời gian tới, cần tiếp tục đẩy mạnh các chính sách hỗ trợ và khuyến khích khởi nghiệp, đặc biệt là trong lĩnh vực nông nghiệp thông minh và chuyên đổi sâu. Thanh niên Bình Dương không chỉ là thế hệ kế thừa mà còn là những người kiến tạo tương lai, góp phần xây dựng một cộng đồng ngày càng phồn thịnh và bền vững. ■

Gia Phú

Cách mạng nông nghiệp xanh: HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA C-FARM TẠI BÌNH DƯƠNG

Nông nghiệp bền vững không chỉ là một khái niệm mới mà đã trở thành một xu hướng tất yếu trong bối cảnh biến đổi khí hậu toàn cầu, tài nguyên thiên nhiên cạn kiệt và nhu cầu về thực phẩm an toàn ngày càng tăng. Ở Việt Nam, một quốc gia có nền nông nghiệp lâu đời, việc phát triển nông nghiệp bền vững không chỉ giúp đáp ứng nhu cầu thực phẩm của dân số ngày càng tăng mà còn bảo vệ môi trường, duy trì nguồn tài nguyên cho các thế hệ tương lai. Trong xu hướng này, C-Farm, một trang trại chuyên canh cây có múi tại xã Hiếu Liêm, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, nổi bật như một mô hình tiêu biểu của nông nghiệp bền vững kết hợp với công nghệ cao.

Với diện tích 50 ha và sự đầu tư bài bản, C-Farm không chỉ tạo ra giá trị kinh tế lớn mà còn đóng góp vào việc bảo vệ môi trường, nâng cao sức khỏe cộng đồng và mang lại những cơ hội phát triển cho nông nghiệp Việt Nam.

Kết hợp giữa truyền thống và công nghệ

C-Farm là trang trại thuộc sở hữu của chị Lâm Thị Mỹ Tiên, người kế thừa truyền thống gia đình với bốn thế hệ gắn bó với nghề trồng cây có múi như cam, quýt và bưởi. Mặc dù gia đình chị tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực nông nghiệp, nhưng cũng không tránh khỏi những khó khăn. Các biến động về giá cả, thời tiết khắc nghiệt và tình trạng “được mùa mất giá” luôn là thách thức lớn mà ngành nông nghiệp truyền thống phải đối mặt. Những khó khăn này khiến người nông dân gặp nhiều trở ngại trong việc duy trì sản xuất ổn định và đảm bảo thu nhập lâu dài.

Sau khi tốt nghiệp tại Hà Lan, chị Lâm Thị Mỹ Tiên nhận thấy rằng để tồn tại và



phát triển trong ngành nông nghiệp hiện đại, việc đổi mới tư duy và phương thức sản xuất là điều tất yếu. Hà Lan là một quốc gia đi đầu trong việc phát triển nông nghiệp công nghệ cao, với các mô hình sản xuất hiện đại và bền vững. Sau khi tiếp cận với các mô hình nông nghiệp tiên tiến này, chị Tiên quyết định mang những kiến thức



và kinh nghiệm từ Hà Lan về Việt Nam, áp dụng vào mô hình sản xuất của gia đình.

Chị Tiên chia sẻ: “Gia đình tôi đã gắn bó với nghề nông qua nhiều thế hệ, nhưng tôi nhận ra rằng để tồn tại và phát triển bền vững trong thời đại mới, cần phải thay đổi tư duy và áp dụng công nghệ vào sản xuất. Nông nghiệp hiện đại không chỉ là việc



trồng trọt và thu hoạch, mà còn là quản lý tài nguyên hiệu quả và tối ưu hóa quy trình sản xuất.”

Nhờ sự kết hợp giữa truyền thống và công nghệ, C-Farm đã từng bước trở thành mô hình tiêu biểu về ứng dụng công nghệ cao tại Bình Dương. Không chỉ cải thiện năng suất và chất lượng sản phẩm, mô hình này còn mở ra cơ hội phát triển nông nghiệp xanh, thân thiện với môi trường, hướng đến sự bền vững.

Ứng dụng trong sản xuất và quản lý

Một trong những điểm đặc biệt của C-Farm là việc ứng dụng công nghệ tiên tiến vào quy trình sản xuất và quản lý. Hệ thống tưới nhỏ giọt tự động kết hợp với phân bón hữu cơ là một trong những sáng kiến quan trọng giúp trang trại đạt được năng suất và hiệu quả kinh tế cao. Hệ thống này không chỉ giúp tiết kiệm tài nguyên nước mà còn phân phối đều đặn lượng

nước và phân bón đến từng gốc cây, giúp cây trồng phát triển đồng đều.

Chia sẻ về hiệu quả của hệ thống này, chị Lâm Thị Mỹ Tiên - chủ trang trại C-Farm - cho biết: “Hệ thống tưới nhỏ giọt đã giúp chúng tôi tiết kiệm tới 40% lượng nước tưới so với phương pháp truyền thống và tăng năng suất cây trồng lên khoảng 50%. Đặc biệt, hệ thống này cho phép chúng tôi cung cấp đầy đủ nước và dinh dưỡng cho cây trồng quanh năm, từ đó duy trì sản lượng và đảm bảo chất lượng nông sản”.

Không chỉ dừng lại ở hệ thống tưới tiêu, C-Farm còn ứng dụng nhiều công cụ phân tích đất và cây trồng hiện đại. Các công cụ này cho phép theo dõi chi tiết tình trạng dinh dưỡng của đất và cây, từ đó điều chỉnh lượng phân bón và nước tưới một cách khoa học. Nhờ vậy, quá trình sản xuất không chỉ tối ưu hóa hiệu quả mà còn giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, tạo ra sự cân bằng giữa phát triển kinh tế và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.

Một điểm nổi bật khác trong phương thức sản xuất của C-Farm là việc sử dụng phân bón hữu cơ và thuốc trừ sâu sinh học thay thế cho các sản phẩm hóa học. “Chúng tôi hướng tới một mô hình nông nghiệp bền vững, không chỉ mang lại hiệu quả kinh tế mà còn bảo vệ sức khỏe của người tiêu dùng và môi trường”, chị Tiên chia sẻ.

Những nỗ lực trong việc sản xuất theo hướng bền vững đã giúp C-Farm đạt được chứng nhận VietGAP cho 1/3 diện tích trang trại. Hiện C-Farm đang tiếp tục mở rộng quy mô sản xuất hữu cơ nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế khắt khe, mở ra cơ hội xuất khẩu sản phẩm sang những thị trường lớn như châu Âu và Nhật Bản.

Ngoài chứng nhận VietGAP, sản phẩm của C-Farm còn được cấp chứng nhận OCOP 3 sao - một trong những chứng nhận quan trọng trong Chương trình Mỗi Xã Một Sản Phẩm (OCOP) do Chính phủ triển khai. Chứng nhận này không chỉ khẳng định chất lượng sản phẩm mà còn thể hiện giá trị văn hóa, tiềm năng thương mại và khả năng phát triển bền vững của nông sản địa phương.

Chương trình OCOP được thiết kế nhằm phát triển kinh tế nông thôn thông qua việc tạo ra các sản phẩm đặc sắc, mang bản sắc địa phương và đáp ứng tốt nhu



cầu thị trường. Các sản phẩm OCOP phải đáp ứng những tiêu chuẩn khắt khe về chất lượng và an toàn, đồng thời có khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế. Nhờ quy trình sản xuất sạch, an toàn và thân thiện với môi trường, các sản phẩm cam, quýt, bưởi của C-Farm đã được công nhận là một trong những sản phẩm tiêu biểu của huyện Bắc Tân Uyên, đạt tiêu chuẩn OCOP 3 sao.

Chứng nhận OCOP đã mang lại nhiều giá trị cho C-Farm, không chỉ giúp tăng sức cạnh tranh của sản phẩm mà còn mở rộng kênh phân phối. Các sản phẩm của C-Farm hiện đã có mặt tại nhiều siêu thị lớn trong nước và đang từng bước tiếp cận các thị trường quốc tế, góp phần nâng cao giá trị nông sản của tỉnh Bình Dương nói riêng và Việt Nam nói chung.

Chị Tiên nhấn mạnh: “Chứng nhận OCOP không chỉ là sự khẳng định về chất lượng sản phẩm của chúng tôi mà còn là động lực để chúng tôi tiếp tục cải tiến quy trình sản xuất, mang đến cho người tiêu dùng những sản phẩm tốt nhất. Chúng tôi hy vọng, với những nỗ lực không ngừng, C-Farm sẽ góp phần xây dựng thương hiệu nông sản Việt Nam vững mạnh trên trường quốc tế”.

Xây dựng thương hiệu C-Farm

Trong thời đại số hóa, việc mở rộng kênh phân



phối và xây dựng thương hiệu thông qua các nền tảng thương mại điện tử đã trở thành yếu tố không thể thiếu đối với các doanh nghiệp nông nghiệp. Hiểu rõ tầm quan trọng của xu thế này, C-Farm đã nhanh chóng đưa sản phẩm của mình lên các sàn thương mại điện tử như Shopee, Lazada và tận dụng triệt để mạng xã hội như Facebook, Zalo, đặc biệt là TikTok, để tiếp cận người tiêu dùng một cách hiệu quả.

Chủ trang trại, chị Lâm Thị Mỹ Tiên, chia sẻ: “Việc tiếp cận trực tiếp khách hàng qua các kênh thương mại điện tử không chỉ giúp mở rộng thị trường mà còn tạo điều kiện xây dựng mối quan hệ bền vững với người tiêu dùng. Thông qua các buổi livestream trên TikTok, tôi có thể chia sẻ quy trình sản xuất sạch, hướng dẫn người tiêu dùng cách nhận biết sản phẩm chất lượng và tương tác trực tiếp với họ”.

Những buổi livestream của chị Tiên không chỉ là cơ hội để kết nối với người tiêu dùng mà còn mang lại hiệu quả kinh tế rõ rệt. Chỉ trong dịp Tết Nguyên Đán 2024, thông qua các buổi phát trực tiếp, C-Farm đã đạt doanh thu hơn 150 triệu đồng từ việc bán hàng trên mạng xã hội chỉ trong vòng 10 ngày. Đây là minh chứng cho thấy sự kết hợp giữa thương mại điện tử và nông nghiệp đang tạo ra một hướng đi mới, hiệu quả hơn trong tiếp cận và phục vụ khách hàng.

Bên cạnh thương mại điện tử, C-Farm còn tham gia tích cực vào các hội chợ nông sản và chương trình xúc tiến thương mại do các cơ quan địa phương tổ chức. Nhờ vào các hoạt động này, C-Farm đã ký kết thành công nhiều hợp đồng lớn với các chuỗi siêu thị uy tín như King Food Mart và The Fruit Republic, từ đó không chỉ mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước mà còn từng bước tiếp cận thị trường quốc tế.



Với chiến lược phát triển bền vững, kết hợp giữa truyền thống và hiện đại, C-Farm không chỉ thành công về mặt kinh tế mà còn trở thành một mô hình nông nghiệp tiên tiến, bền vững và thân thiện với môi trường. Sự thành công này là minh chứng cho việc áp dụng công nghệ và thương mại điện tử vào nông nghiệp có thể mang lại hiệu quả vượt trội, đồng thời giúp nâng cao giá trị sản phẩm nông sản Việt Nam trên thị trường quốc tế.

Nhìn về tương lai, chị Tiên bày tỏ mong muốn C-Farm trở thành một hình mẫu để các trang trại khác học hỏi và nhân rộng. “Tôi luôn mong muốn không chỉ tạo ra sản phẩm sạch, an toàn mà còn đóng góp vào việc phát triển cộng đồng, bảo vệ môi trường. Đó là con đường dài mà chúng tôi đang đi, và tôi tin rằng nông nghiệp bền vững sẽ là tương lai cho ngành nông nghiệp Việt Nam,” chị Tiên nhấn mạnh.

Vượt qua thách thức

Mặc dù đã đạt được nhiều thành công đáng kể, C-Farm cũng không tránh khỏi những thách thức trong quá trình phát triển. Một trong những khó khăn lớn nhất mà C-Farm phải đối mặt là sự biến động của thị trường nông sản. Trong những năm gần đây, ngành nông nghiệp Việt Nam đã chịu ảnh hưởng nặng nề từ biến đổi khí hậu, với những đợt hạn hán, lũ lụt kéo dài, gây thiệt hại lớn cho sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, nhờ hệ thống tưới nhỏ giọt và các biện pháp quản lý rủi ro khác, C-Farm đã duy trì được sự ổn định trong sản xuất và không bị ảnh hưởng quá nặng nề bởi những yếu tố thời tiết.

Bên cạnh đó, việc cạnh tranh với các trang trại khác cũng là một thử thách không nhỏ. Tuy nhiên, chị Tiên tin rằng sự khác biệt trong chất lượng sản phẩm và quy trình sản xuất sạch sẽ giúp C-Farm giữ vững vị thế trên thị trường. “Điều quan trọng nhất là chúng ta phải kiên trì và không ngừng cải tiến. Tôi tin rằng, với sự nỗ lực và chiến lược đúng đắn, C-Farm sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ trong tương lai,” chị Tiên chia sẻ.



C-Farm không chỉ là một trang trại thành công về mặt kinh tế mà còn là mô hình tiêu biểu cho sự phát triển nông nghiệp bền vững và thân thiện với môi trường tại Việt Nam. Sự kết hợp giữa kiến thức truyền thống và công nghệ hiện đại đã giúp chị Lâm Thị Mỹ Tiên và trang trại C-Farm trở thành nguồn cảm hứng cho những người trẻ khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp. Với tầm nhìn dài hạn và chiến lược phát triển dựa trên công nghệ, C-Farm đang dần khẳng định vị thế của mình không chỉ ở Bình Dương mà còn trên thị trường nông sản quốc tế.

Nhìn về tương lai, chị Lâm Thị Mỹ Tiên kỳ vọng C-Farm sẽ trở thành hình mẫu để các trang trại khác học hỏi và nhân rộng. Không chỉ dừng lại ở việc cung cấp nông sản sạch, an toàn cho người tiêu dùng, chị còn đặt mục tiêu tạo ra những giá trị bền vững cho cộng đồng và môi trường. Với định hướng này, C-Farm đang góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy sự phát triển của nền nông nghiệp xanh và bền vững, mở ra những triển vọng mới cho ngành nông nghiệp Việt Nam ■

Ngọc Trang

ỨNG DỤNG MÃ QR VÀ MÃ VẠCH trong truy xuất nguồn gốc nông sản tại Bình Dương

Ngành nông nghiệp Bình Dương đang có bước chuyển mình mạnh mẽ nhờ việc ứng dụng công nghệ cao để nâng cao chất lượng sản phẩm và quản lý chuỗi cung ứng. Trong đó, việc áp dụng mã QR và mã vạch là một giải pháp tiên phong, giúp truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông sản một cách hiệu quả. Những công nghệ này không chỉ gia tăng giá trị cho nông sản mà còn cải thiện tính minh bạch, đáp ứng các tiêu chuẩn cao của thị trường quốc tế, đồng thời nâng cao niềm tin của người tiêu dùng.

Lợi ích của mã QR và mã vạch trong nông nghiệp

Mã QR và mã vạch không chỉ là công cụ nhận diện sản phẩm, mà còn mang lại nhiều lợi ích cho các hợp tác xã và doanh nghiệp. Chúng cung cấp khả năng truy xuất toàn bộ quy trình sản xuất, từ giai đoạn gieo trồng đến thu hoạch và phân phối, giúp người tiêu dùng dễ dàng tiếp cận thông tin về nguồn gốc, phương pháp canh tác, cũng như các tiêu chuẩn mà sản phẩm đã đạt được.

Việc quản lý và kiểm soát hàng hóa thông qua mã vạch giúp doanh nghiệp tối ưu hóa quy trình sản xuất, giảm thiểu sai sót trong lưu trữ và phân phối. Đặc biệt, mã QR cho phép người tiêu dùng truy cập nhanh chóng và dễ dàng vào thông tin về sản phẩm chỉ qua một lần quét mã, từ đó gia tăng tính minh bạch và lòng tin đối với sản phẩm.

Ứng dụng thực tiễn tại Bình Dương

Một số hợp tác xã và doanh nghiệp tại Bình Dương đã triển khai thành công mã QR và mã vạch vào hoạt động sản xuất nông sản. Đơn vị tiên phong như Minh Hòa Phát đã áp dụng mã QR và mã vạch cho sản phẩm bưởi, cho phép người tiêu dùng truy xuất toàn bộ thông tin từ quá trình canh tác đến đóng gói, đảm bảo sự minh bạch trong sản xuất và nâng



Sản phẩm dưa lưới có mã QR tra cứu nguồn gốc sản phẩm - HTX CNC Kim Long
cao chất lượng dịch vụ.

Hợp tác xã Công nghệ cao Kim Long, chuyên trồng dưa lưới, cũng đã tích cực ứng dụng mã QR trong việc truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Với công nghệ nhà màng Israel và

các tiêu chuẩn VietGAP, mã QR dán trên sản phẩm giúp người tiêu dùng dễ dàng kiểm tra chất lượng và nguồn gốc của dưa lưới, từ đó không chỉ gia tăng lòng tin từ người tiêu dùng mà còn giúp Kim Long mở rộng thị trường cả trong nước lẫn quốc tế.

Công ty TNHH TMDV Hiếu Hằng, một đơn vị chuyên sản xuất yến sào, cũng không nằm ngoài xu hướng này. Sản phẩm yến sào của Hiếu Hằng được quản lý qua hệ thống mã QR từ khâu thu hoạch đến chế biến, mọi thông tin liên quan đến yến sào được quản lý chặt chẽ, giúp nâng cao giá trị thương hiệu và mở rộng thị trường.

Định hướng phát triển mở rộng

Để phát huy tối đa tiềm năng của mã QR và mã vạch, các hợp tác xã và doanh nghiệp cần xem xét mở rộng ứng dụng không chỉ trên sản phẩm mà còn trong toàn bộ quy trình quản lý và phân phối. Việc tích hợp các hệ thống quản lý hiện đại với mã hóa sẽ giúp theo dõi sản phẩm một cách toàn diện hơn từ đầu vào đến đầu ra.

Đồng thời, việc đào tạo và hỗ trợ kỹ thuật cho nhân viên về cách sử dụng công nghệ này là vô cùng cần thiết. Nhân viên cần nắm vững kiến thức cơ bản về mã QR và mã vạch, cũng như kỹ năng vận hành và bảo trì hệ thống, đảm bảo công nghệ được sử dụng đúng cách và mang lại hiệu quả tối ưu.



*Sản phẩm yến sào
của Công ty TNHH TMDV Hiếu Hằng*

Bảo mật thông tin cũng là một yếu tố quan trọng khi triển khai công nghệ số. Các biện pháp an ninh cần được thực hiện để bảo vệ dữ liệu liên quan đến sản phẩm, đảm bảo thông tin của khách hàng và doanh nghiệp được an toàn khỏi các cuộc tấn công mạng.

Việc ứng dụng mã QR và mã vạch trong nông nghiệp tại Bình Dương đã và đang góp phần thay đổi cách thức quản lý và sản xuất nông sản. Nhờ vào công nghệ này, các hợp tác xã và doanh nghiệp không chỉ nâng cao hiệu quả sản xuất mà còn đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường về tính minh bạch và an toàn của thị trường. Trong tương lai, nếu tiếp tục phát huy việc ứng dụng công nghệ số một cách sâu rộng và có chiến lược phát triển phù hợp, Bình Dương sẽ ngày càng khẳng định vị thế của mình trong ngành nông nghiệp hiện đại, không chỉ trong nước mà còn trên thị trường quốc tế ■

Nguyễn Thị Thủy

HTX NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO KIM LONG: MÔ HÌNH SẢN XUẤT TIÊN PHONG TRONG NÔNG NGHIỆP SỐ

Hợp tác xã nông nghiệp công nghệ cao Kim Long tại Bình Dương đã chứng minh việc ứng dụng công nghệ vào sản xuất nông nghiệp có thể mang lại hiệu quả vượt trội. Từ việc sử dụng nhà màng bảo vệ cây trồng, hệ thống tưới nhỏ giọt tiết kiệm nước, đến quản lý sản xuất thông qua nhật ký điện tử, HTX đã cải thiện đáng kể chất lượng và hiệu quả canh tác. Kết quả là chi phí sản xuất giảm, sản phẩm chất lượng cao được cung cấp cho thị trường, đảm bảo nguồn thu nhập ổn định cho các thành viên và góp phần vào sự phát triển bền vững.

Tiên phong trong ứng dụng công nghệ cao

Một trong những yếu tố quan trọng giúp HTX nông nghiệp công nghệ cao Kim Long trở thành mô hình tiên tiến là nhờ việc ứng dụng công nghệ hiện đại. Nhà màng bảo vệ cây trồng khỏi thời tiết bất lợi và sâu bệnh, giảm thiểu việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật. Hệ thống tưới nhỏ giọt không chỉ tiết kiệm nước mà còn cung cấp dưỡng chất đều đặn cho cây thông qua công nghệ châm phân Ventury, giúp cây phát triển đồng đều và ổn định.

Không chỉ dừng lại ở khâu sản xuất, HTX còn chú trọng đến việc quản lý và ghi chép mọi hoạt động canh tác qua nhật ký điện tử Facefarm. Công cụ này giúp



Ông Nguyễn Hồng Quyết (bên phải) áp dụng nhật ký điện tử Facefarm vào quy trình sản xuất dưa của HTX nông nghiệp công nghệ cao Kim Long

HTX theo dõi chặt chẽ toàn bộ quy trình sản xuất, từ giai đoạn gieo trồng cho đến thu hoạch, đảm bảo sản phẩm dưa lưới luôn đáp ứng các đạt tiêu chuẩn cao về chất lượng. Việc này cũng giúp tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao hiệu quả sản xuất.

Nền tảng số trong quản lý và kinh doanh

HTX nông nghiệp công nghệ cao Kim Long không chỉ mạnh về công nghệ sản xuất mà còn thành công trong việc áp dụng nền tảng số trong quản lý và kinh doanh. Hệ thống quản lý tài chính

trực tuyến và quy trình kế toán tự động giúp nâng cao hiệu quả quản lý và giảm thiểu rủi ro. Điều này không chỉ giúp HTX tiết kiệm thời gian mà còn tăng cường sự minh bạch trong hoạt động quản lý.

Đặc biệt, HTX đã thành công trong việc mở rộng kênh bán hàng qua các nền tảng thương mại điện tử như Vò Sò, Sendo và Postmart. Sự kết hợp giữa bán hàng truyền thống và trực tuyến đã giúp HTX nông nghiệp công nghệ cao Kim Long tiếp cận nhiều đối tượng khách hàng hơn, không chỉ trong nước mà còn tiềm năng xuất khẩu quốc tế. Nhờ việc đa dạng các kênh bán hàng, HTX đã đạt được doanh thu ổn định và phát triển thương hiệu mạnh mẽ trên thị trường.

HTX nông nghiệp công nghệ cao Kim Long còn sử dụng các công cụ quảng cáo trực tuyến như Google Ads và Facebook Ads để nâng cao hiệu quả tiếp thị. Nhờ các chiến dịch quảng cáo trực tuyến này, HTX đã gia tăng nhận diện thương hiệu và thu hút thêm nhiều khách hàng tiềm năng.

Thành quả và tầm nhìn phát triển

Nhờ sự đầu tư bài bản vào công nghệ và nền tảng số, HTX nông nghiệp công nghệ cao Kim Long đã gặt hái được nhiều thành tựu đáng ghi nhận. Chi phí sản xuất giảm tới 20%, trong khi việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật giảm đến 70%. Điều này không chỉ cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động mà còn đảm bảo chất lượng sản phẩm đưa lưới của HTX an toàn và thân thiện với môi trường.

Không dừng lại ở thị trường trong nước, đưa lưới Kim Long còn hướng tới xuất khẩu sang các thị trường quốc tế với chất lượng đạt chuẩn OCOP 3 sao và Global GAP. HTX đang ngày càng mở rộng quy mô và nâng cao tiêu chuẩn sản xuất, nhằm chinh phục thêm nhiều thị trường mới. Trong tương lai, HTX cũng sẽ tiếp tục đầu tư vào các công nghệ



tiên tiến để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường và từng bước khẳng định vị thế trên bản đồ nông nghiệp công nghệ cao Việt Nam.

Bài học từ HTX Kim Long

HTX nông nghiệp công nghệ cao Kim Long là một minh chứng tiêu biểu cho sự kết hợp thành công giữa công nghệ và nông nghiệp. Việc ứng dụng công nghệ hiện đại vào sản xuất và kinh doanh không chỉ giúp HTX duy trì tính bền vững mà còn nâng cao chất lượng sản phẩm và tăng khả năng cạnh tranh. Thành công của HTX nông nghiệp công nghệ cao Kim Long là bài học quý báu cho các hợp tác xã khác trong việc ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số và phát triển bền vững. Những thành tựu mà HTX nông nghiệp công nghệ cao Kim Long đạt được đã khẳng định nông nghiệp 4.0 là hướng đi đúng đắn, mở ra cơ hội giúp nông nghiệp Việt Nam vươn tầm quốc tế ■

Ngô Thị Kim Ngân

MÔ HÌNH LIÊN KẾT GIỮA HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP ỒI THANH KIÊN VÀ NÔNG DÂN: HIỆU QUẢ VÀ TIỀM NĂNG NHÂN RỘNG

Mô hình liên kết giữa Hợp tác xã Nông nghiệp (HTX) Ổi Thanh Kiên và nông dân mang lại hiệu quả đáng kể trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm và thu nhập cho nông dân. HTX đóng vai trò cung cấp giống cây trồng, vật tư nông nghiệp, hỗ trợ kỹ thuật canh tác, đồng thời đảm bảo đầu ra ổn định cho sản phẩm. Tuy nhiên, quá trình nhân rộng mô hình vẫn gặp khó khăn do sự khác biệt về điều kiện địa phương và hạn chế nguồn lực. Để phát triển bền vững, cần có các giải pháp kỹ thuật và chính sách phù hợp với từng vùng miền.

Bối cảnh và tầm quan trọng của mô hình liên kết trong nông nghiệp

Nông nghiệp truyền thống ở Việt Nam tuy đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế nhưng luôn gặp nhiều thách thức như thiên tai, dịch bệnh và biến động giá cả. Trước những khó khăn này, mô hình liên kết giữa HTX và nông dân nổi lên như một giải pháp thiết thực, giúp gia tăng giá trị nông sản, cải thiện thu nhập cho nông dân và phát triển chuỗi giá trị bền vững.

HTX Nông nghiệp Ổi Thanh Kiên, thành lập năm 2018 tại Bình Dương, là ví dụ tiêu biểu cho sự thành công của mô hình liên kết này. Với mục tiêu nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm, đặc biệt là trái ổi - loại nông sản quen thuộc nhưng giàu tiềm năng kinh tế, HTX đã hợp tác với nông dân dựa trên nguyên tắc hợp đồng kinh tế minh bạch, đảm bảo quyền lợi cho cả hai bên.

Theo mô hình này, nông dân cam kết sản xuất theo tiêu chuẩn kỹ thuật của HTX và nhận được hỗ trợ về giống cây trồng, vật tư nông nghiệp, cùng hướng dẫn kỹ thuật chi tiết. Nhờ đó, chi phí sản xuất giảm, trong khi



Sản phẩm Ổi Thanh Kiên

năng suất và chất lượng sản phẩm được cải thiện đáng kể.

Không chỉ dừng lại ở việc cung cấp đầu vào, HTX còn tổ chức các khóa đào tạo kỹ thuật, giúp nông dân tối ưu hóa quy trình sản xuất và giảm thiểu rủi ro. Kết quả cho thấy, năng suất ổi của các hộ tham gia mô hình tăng từ 20-30% so với các hộ sản xuất độc lập.

Đặc biệt, HTX bao tiêu toàn bộ sản phẩm của nông dân, giúp họ tránh tình trạng “được mùa mất giá” thường gặp trong nông nghiệp. Nhờ đó, thu nhập của nông dân trở nên ổn định, đời sống được cải thiện, đồng thời khuyến khích họ đầu tư và gắn bó lâu dài với sản xuất. Mô hình này không chỉ mang lại hiệu quả kinh tế mà còn tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững, mở ra hướng đi mới cho nông nghiệp Việt Nam trong tương lai.

Điều kiện thổ nhưỡng và kỹ thuật canh tác ổi

Để cây ổi đạt năng suất cao, yếu tố thổ nhưỡng và kỹ thuật chăm sóc đóng vai trò quyết định. Đất trồng cần tơi xốp, dễ thoát nước, với độ pH lý tưởng từ 5 đến 6 để cây phát triển mạnh, hạn chế nguy cơ ngập úng trong mùa mưa. Trước khi trồng, đất phải được cải tạo kỹ lưỡng bằng cách bón phân chuồng hoai mục và vôi bột, giúp khử trùng và tạo điều kiện cho rễ cây bám chắc vào đất.

Công đoạn chuẩn bị hồ trồng cần được thực hiện trước ít nhất một tháng, đảm bảo hồ đủ rộng và sâu để cây phát triển thuận lợi. Khi đặt cây giống, nên để bầu đất nhô lên nhẹ để nước dễ thoát. Sau khi trồng, cây cần được cố định bằng cọc và tưới nước đều đặn, đặc biệt trong giai đoạn cây non. Việc duy trì độ ẩm hợp lý là rất quan trọng,

nhất là vào mùa khô và thời kỳ cây ra hoa, kết trái, giúp cây phát triển khỏe mạnh mà không gây ngập úng cho rễ.

Một khâu quan trọng trong quá trình chăm sóc là tỉa cành và tạo tán, giúp cây phát triển cân đối, tăng cường sức đề kháng và giảm thiểu sâu bệnh. Việc tỉa bỏ các nhánh yếu và sâu bệnh không chỉ tạo không gian thông thoáng, giúp ánh sáng và không khí lưu thông tốt hơn mà còn giúp cây tập trung dinh dưỡng cho các cành chính, tạo ra những trái ổi to, chất lượng cao.

Khi trái ổi bắt đầu hình thành, việc bọc quả bằng túi xốp hoặc túi nilon sẽ giúp bảo vệ trái khỏi côn trùng và ánh nắng gay gắt, giữ cho màu sắc và chất lượng quả được đảm bảo. Trong suốt quá trình sinh trưởng, cây cần

được bón phân NPK định kỳ, kết hợp với phân hữu cơ và kali để cây khỏe mạnh và trái đạt kích thước lớn, hương vị đậm đà.

Tại HTX Ôi Thanh Kiên, các biện pháp canh tác hiện đại như tưới nhỏ giọt, sử dụng phân bón hữu cơ và phòng trừ sâu bệnh sinh học được áp dụng rộng rãi. Những kỹ thuật tiên tiến này không chỉ giúp cây ổi đạt năng suất cao mà còn góp phần bảo vệ môi trường, mang đến sản phẩm an toàn và chất lượng cho người tiêu dùng.

Thách thức và triển vọng phát triển của mô hình

Mặc dù mô hình liên kết này đã thành công tại HTX Nông nghiệp Ôi Thanh Kiên, việc nhân rộng ra các khu vực khác vẫn đối mặt với nhiều thách thức. Sự khác biệt về điều kiện thổ nhưỡng,



Khách tham quan đến thăm gian hàng Ôi Thanh Kiên tại Triển lãm nông nghiệp - Hội chợ nông sản số

(Xem tiếp trang 28)

ANH TRỊNH VĂN THÔNG:

NÔNG DÂN SẢN XUẤT GIỎI NĂM 2024 VỚI MÔ HÌNH NÔNG NGHIỆP BỀN VỮNG

Trong bối cảnh nông nghiệp hiện đại, việc ứng dụng khoa học công nghệ và các giải pháp canh tác bền vững đã trở thành yếu tố quan trọng cho sự phát triển nông nghiệp. Tại Bình Dương, anh Trịnh Văn Thông, một nông dân tiêu biểu, đã không ngừng học hỏi và đổi mới trong sản xuất, biến trang trại cây ăn trái của mình thành mô hình nông nghiệp hiện đại, mang lại lợi ích kinh tế và xã hội. Với những nỗ lực không ngừng, anh đã được Hội Nông dân tỉnh vinh danh là nông dân sản xuất giỏi năm 2024.

Khởi nghiệp từ chính mảnh đất quê hương

Sinh ra và lớn lên tại xã Phú An, thành phố Bến Cát, anh Trịnh Văn Thông đã sớm có mối liên hệ sâu sắc với nông nghiệp khi tuổi thơ anh gắn liền với cánh đồng, mùa vụ và cuộc sống vất vả của người nông dân. Khi còn nhỏ, anh đã thấu hiểu những thách thức và khó khăn mà người dân quê phải đối mặt trong việc sản xuất nông nghiệp, từ việc chăm sóc cây trồng, đến nỗ lực bán được sản phẩm với giá cả ổn định. Những trải nghiệm này đã hình thành trong anh tình yêu mãnh liệt với mảnh đất quê hương, và cả quyết tâm thay đổi cuộc sống của gia đình thông qua nông nghiệp.

Sau khi hoàn thành học vấn và làm việc một thời gian dài tại thành phố Thủ Dầu

Một, anh Thông đã có một công việc ổn định tại một doanh nghiệp lớn. Tuy nhiên, tình yêu với nông nghiệp không hề phai nhạt trong tâm trí anh. Anh nhận ra rằng, dù sống xa quê, nhưng mảnh đất Phú An vẫn luôn trong trái tim mình. Chính vì vậy, vào năm 2010, anh đã quyết định từ bỏ công việc ổn định tại thành phố để trở về quê hương, khởi nghiệp với lĩnh vực mà anh đam mê từ lâu - sản xuất nông nghiệp.

Quyết định này không hề dễ dàng. Thời điểm đó, nông nghiệp truyền thống gặp nhiều thách thức do biến đổi khí hậu, giá cả nông sản không ổn định và thị trường tiêu thụ còn nhiều hạn chế. Tuy nhiên, với niềm tin mãnh liệt vào khả năng của bản thân và ý chí vượt khó, anh Thông đã lựa chọn con đường khởi nghiệp bằng cách áp dụng khoa học công nghệ và mô hình canh tác hiện đại vào sản xuất nông nghiệp.



Ban đầu, anh chỉ tập trung vào trồng các loại cây ăn trái phổ biến như chôm chôm, sầu riêng, măng cụt và bưởi da xanh trên diện tích 7 ha đất gia đình. Nhưng không chỉ dừng lại ở việc trồng trọt truyền thống, anh luôn tìm kiếm các phương pháp mới nhằm nâng cao hiệu quả canh tác và cải thiện chất lượng nông sản. Nhờ những nỗ lực không ngừng nghỉ, vườn cây của anh đã nhanh chóng đạt được năng suất cao, cung cấp các sản phẩm nông sản chất lượng cho thị trường địa phương và các vùng lân cận. Chính từ bước đi đầu tiên đầy khó khăn này, anh Thông đã đặt nền móng cho thành công trong mô hình nông nghiệp bền vững mà anh phát triển sau này.

Ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất

Ngay từ những ngày đầu khởi nghiệp, anh Trịnh Văn Thông đã hiểu rằng việc duy trì mô hình nông nghiệp truyền thống sẽ không đủ để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường và đòi hỏi với những thách thức do biến đổi khí hậu. Chính vì vậy, anh quyết tâm ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất để vừa nâng cao hiệu quả canh tác, vừa đảm bảo chất lượng sản phẩm. Đó chính là lý do anh đã đầu tư mạnh mẽ vào hệ thống tưới tự động và các phương pháp canh tác hữu cơ, mở ra bước

ngoặt trong mô hình sản xuất của mình.

Hệ thống tưới tự động là một trong những giải pháp công nghệ tiên tiến mà anh Thông đã áp dụng thành công. Nhờ vào hệ thống này, lượng nước sử dụng cho cây trồng được tiết kiệm tối đa, đồng thời đảm bảo cây luôn được cung cấp đủ nước, giúp tăng năng suất và chất lượng sản phẩm. Hệ thống tưới tự động không chỉ giúp anh Thông tối ưu hóa chi phí vận hành, mà còn giúp giảm thiểu rủi ro thiếu nước trong mùa khô, vốn là một thách thức lớn đối với sản xuất nông nghiệp tại Bình Dương.

Bên cạnh đó, anh Thông cũng chuyển đổi từ việc sử dụng phân bón hóa học sang phân bón hữu cơ. Việc sử dụng phân bón tự nhiên không chỉ giúp cải thiện chất lượng đất mà còn bảo vệ môi trường và mang lại sản phẩm nông sản an toàn cho người tiêu dùng. Sản phẩm của anh luôn đảm bảo các tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm, giúp tăng giá trị sản phẩm và tạo niềm tin cho người tiêu dùng. Đây là yếu tố quan trọng để anh Thông xây dựng thương hiệu sản phẩm nông sản sạch, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường.

Không chỉ dừng lại ở đó, anh còn không ngừng học hỏi và tìm hiểu thêm về các công nghệ mới trong sản xuất nông nghiệp. Anh

luôn cập nhật kiến thức về kỹ thuật canh tác hiện đại từ các chuyên gia và các trang trại thành công khác, từ đó đưa ra những điều chỉnh phù hợp với điều kiện sản xuất của mình. Nhờ vào những nỗ lực không ngừng, anh đã xây dựng được mô hình nông nghiệp bền vững, mang lại hiệu quả cao cả về kinh tế lẫn môi trường.

Đóng góp cho cộng đồng và phát triển bền vững

Thành công trong sản xuất nông nghiệp đã mang lại cho anh Trịnh Văn Thông không chỉ là lợi nhuận kinh tế mà còn là cơ hội để đóng góp nhiều hơn cho cộng đồng. Anh luôn quan niệm rằng, sự phát triển bền vững của một mô hình nông nghiệp không chỉ nằm ở việc tăng năng suất hay lợi nhuận, mà còn ở khả năng lan tỏa giá trị tích cực đến cộng đồng và môi trường xung quanh.

Với tinh thần sẻ chia và trách nhiệm xã hội cao, anh Thông đã dành một phần lợi nhuận từ trang trại của mình để hỗ trợ các gia đình nông dân có hoàn cảnh khó khăn trong khu vực. Anh thường xuyên đóng góp vào các quỹ từ thiện, tổ chức các hoạt động hỗ trợ về kỹ thuật canh tác cho các nông dân khác và giúp họ tiếp cận với những kiến thức về nông nghiệp hiện đại. Những hoạt động này không chỉ giúp nâng cao đời sống cho người dân



địa phương mà còn khuyến khích họ chuyển đổi sang phương thức canh tác bền vững, góp phần xây dựng nền nông nghiệp xanh, sạch và an toàn hơn.

Anh Thông cũng đặc biệt chú trọng đến việc bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất. Các quy trình canh tác hữu cơ mà anh áp dụng không chỉ bảo vệ tài nguyên đất mà còn giúp giảm thiểu tác động tiêu cực đến hệ sinh thái. Anh hy vọng rằng, mô hình nông nghiệp của mình sẽ là tấm gương cho các nông dân trong khu vực noi theo, cùng nhau phát triển nền nông nghiệp Bình Dương theo hướng bền vững và an toàn.

Không chỉ dừng lại ở việc phát triển trang trại của mình, anh Thông còn mong muốn lan tỏa thông điệp về nông nghiệp sạch, an toàn đến với nhiều nông dân khác.

Anh luôn sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức của mình với những ai mong muốn học hỏi và thay đổi phương thức canh tác. Anh cho rằng, sự thành công của cá nhân sẽ có ý nghĩa hơn khi nó đóng góp vào sự phát triển chung của cả cộng đồng.

Với tinh thần trách nhiệm và đóng góp không ngừng nghỉ, anh Trịnh Văn Thông đã trở thành một tấm gương sáng về tinh thần nông dân hiện đại, không chỉ biết làm giàu cho bản thân mà còn góp phần xây dựng một cộng đồng nông nghiệp bền vững và phát triển.

Thành tựu và vinh danh

Những nỗ lực không ngừng nghỉ của anh Trịnh Văn Thông trong suốt hành trình phát triển mô hình nông nghiệp bền vững đã được đền đáp xứng đáng. Vào năm 2024, anh được Hội Nông

dân tỉnh Bình Dương vinh danh là nông dân sản xuất giỏi, một giải thưởng danh giá ghi nhận những đóng góp to lớn của anh trong lĩnh vực nông nghiệp. Giải thưởng này không chỉ là sự công nhận cho cá nhân anh Thông mà còn là minh chứng cho sức mạnh của sự đổi mới, sáng tạo và dám nghĩ dám làm trong nông nghiệp.

Việc anh được trao giải nông dân sản xuất giỏi không chỉ đến từ những thành công trong sản xuất kinh doanh, mà còn từ những đóng góp của anh cho cộng đồng và xã hội. Anh đã thành công trong việc ứng dụng công nghệ vào sản xuất, xây dựng mô hình nông nghiệp sạch, an toàn và bền vững. Nhờ những phương pháp canh tác tiên tiến, sản phẩm của anh luôn được đánh giá cao về chất lượng và đáp ứng các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm, mang lại giá trị kinh tế cao cho gia đình và xã hội.

Giải thưởng này còn là động lực để anh tiếp tục phát triển mô hình của mình, mở rộng quy mô sản xuất và lan tỏa những giá trị tích cực đến với nhiều nông dân khác. Anh Thông khẳng định: *“Tôi sẽ không ngừng nỗ lực để tiếp tục cải tiến mô hình, mang lại giá trị cao hơn cho sản phẩm nông nghiệp và đóng góp nhiều hơn cho cộng đồng”*. Những kế hoạch mở rộng trong tương lai không



Anh Trịnh Văn Thông được Hội Nông dân tỉnh Bình Dương vinh danh là nông dân sản xuất giỏi

chỉ dừng lại ở việc gia tăng năng suất sản xuất mà còn bao gồm cả việc phát triển mô hình theo hướng du lịch sinh thái, nhằm tạo ra những

giá trị bền vững hơn cho địa phương.

Mô hình nông nghiệp của anh Trịnh Văn Thông không

chỉ là câu chuyện thành công cá nhân mà còn là tấm gương sáng cho sự phát triển nông nghiệp bền vững. Bằng cách áp dụng khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường và đóng góp tích cực cho cộng đồng, anh đã khẳng định rằng nông nghiệp có thể trở thành một lĩnh vực đầy tiềm năng và cơ hội.

Với những kế hoạch mở rộng trong tương lai, anh Trịnh Văn Thông sẽ tiếp tục là một nhân tố quan trọng trong việc thúc đẩy nền nông nghiệp Bình Dương phát triển theo hướng bền vững, tạo ra giá trị kinh tế và xã hội to lớn cho địa phương ■

Thy Diễm

MÔ HÌNH LIÊN KẾT GIỮA HỢP TÁC XÃ...

(Xem tiếp trang 24)

khí hậu giữa các vùng và khả năng quản lý của các HTX mới thành lập, đặc biệt là sự chấp nhận và thích ứng của nông dân với mô hình mới.

Để giải quyết những vấn đề này, HTX Nông nghiệp Ôi Thanh Kiên cần tăng cường đào tạo và hỗ trợ kỹ thuật cho các hộ liên kết. Mô hình liên kết cũng cần được điều chỉnh để phù hợp hơn với điều kiện cụ thể của thổ nhưỡng tại nơi canh tác cây ổi.

Mô hình liên kết giữa HTX Nông nghiệp Ôi Thanh Kiên và nông dân đã chứng minh hiệu quả rõ rệt trong việc nâng cao năng suất, cải thiện chất lượng sản phẩm, và tăng thu nhập cho nông dân. Nhờ sự hỗ trợ toàn diện từ HTX, nông dân không chỉ giảm thiểu rủi ro trong sản xuất mà còn tiếp cận với cơ hội thị trường mới, từ đó gia sức cạnh tranh của sản phẩm.

Tuy nhiên, để mô hình này có thể phát triển sâu

rộng và thành công hơn nữa, cần có sự hỗ trợ tích cực từ chính quyền, kết hợp với sự linh hoạt trong quản lý và sự hợp tác chặt chẽ giữa các bên liên quan. Chỉ khi có sự đồng thuận và phối hợp chặt chẽ giữa các bên liên quan, mô hình liên kết mới có thể trở thành một giải pháp bền vững, góp phần nâng cao giá trị nông sản Việt Nam trên thị trường quốc tế ■

Nguyễn Thành Nhân

ÔNG ĐẶNG VĂN XUÂN: TÂM GƯƠNG CANH TÁC SẦU RIÊNG BỀN VỮNG

Ông Đặng Văn Xuân là một nông dân tại huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, đã nổi bật với mô hình canh tác sầu riêng bền vững và thân thiện với môi trường. Từ những ngày đầu khởi nghiệp với nhiều khó khăn, ông đã trở thành hình mẫu cho nhiều nông dân trong khu vực.

Hành trình khởi nghiệp

Vào đầu những năm 2000, khi địa phương còn chuyên canh cây ngắn ngày và cây công nghiệp, ông Xuân quyết định chuyển hướng canh tác sang trồng sầu riêng. Thời điểm đó, cây sầu riêng chưa phổ biến tại Bình Dương. Dù đối mặt với nhiều nghi ngờ về khả năng thành công, ông vẫn kiên định với lựa chọn của mình. Xuất phát từ một diện tích nhỏ, ông không ngừng học hỏi và cải thiện kỹ thuật canh tác.

Với niềm tin vào tiềm năng của sầu riêng và kinh nghiệm có được từ quê hương miền Tây, ông đã từng bước vượt qua mọi thử thách. Hiện nay, vườn sầu riêng của ông đạt tiêu chuẩn VietGAP và hữu cơ, với sản lượng hơn 40 tấn mỗi năm, mang lại doanh thu khoảng 2 tỷ đồng, trong đó lợi nhuận đạt 1 tỷ đồng.

Đổi mới trong canh tác

Nhận thấy nông nghiệp hữu cơ mang lại sản phẩm an toàn và cải thiện độ phì nhiêu cho vườn trồng, ông



Sầu riêng tại vườn của ông Đặng Văn Xuân

Xuân đã mạnh dạn thay thế phân bón hóa học và thuốc trừ sâu bằng sản phẩm hữu cơ và các phương pháp sinh học. Đây là một quyết định không dễ dàng, đặc biệt trong giai đoạn đầu khi ông thiếu kinh nghiệm. Việc kiểm soát dịch hại mà không sử dụng hóa chất đòi hỏi nhiều công sức và kiến thức sâu về đặc tính sinh trưởng và phát triển của cây trồng và cách sử dụng các sản phẩm sinh học hiệu quả.

Thậm chí trong việc làm cỏ cho vườn, ông ưu tiên tuyệt đối dùng máy xén cỏ để bảo vệ hệ vi sinh vật tự nhiên có trong đất, thay vì

dùng thuốc diệt cỏ. Điều này đòi hỏi ông phải thực hiện thường xuyên, vì cỏ dại phát triển rất nhanh, luôn cạnh tranh lấy dinh dưỡng với cây sầu riêng.

Ông cũng chú trọng đến việc tiết kiệm nước tưới, với hệ thống tưới tiết kiệm giúp cây sầu riêng nhận đủ lượng nước cần thiết, đồng thời giảm công sức lao động và hạn chế lãng phí tài nguyên.

Kinh nghiệm này được ông đúc kết từ quá trình tự nghiên cứu và học hỏi từ các chuyên gia trong lĩnh vực nông nghiệp, cũng như tham gia vào các chương trình đào tạo và hội thảo nông nghiệp.

Hợp tác với nông dân khác và chia sẻ kinh nghiệm

Ông Xuân luôn ý thức được tầm quan trọng của việc kết nối với các nông dân khác. Ông chủ động phối hợp với họ nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và thống nhất tiêu chuẩn sản xuất. Sự liên kết này không chỉ giúp tăng khả năng thương lượng với thương lái mà còn bảo đảm đầu ra ổn định cho sản phẩm. Đặc biệt, ông đã nỗ lực xin cấp mã số vùng trồng cho khu vực canh tác sầu riêng. Việc này mở ra cơ hội xuất khẩu sầu riêng sang các thị trường quốc tế, đặc biệt là Trung Quốc và tăng giá trị sản phẩm cho nông dân.

Không chỉ thành công trong sản xuất, ông Đặng Văn Xuân còn là người thầy tận tâm, thường chia sẻ kinh nghiệm của mình với các nông dân khác, khuyến khích họ áp dụng phương pháp canh tác bền vững và thân thiện với môi trường. Ông cũng tích cực tham gia vào các hội thảo và chương trình tư vấn nông nghiệp, truyền cảm hứng về tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp. Với sự tận tâm, ông đã truyền cảm hứng cho nhiều người, chứng minh nông nghiệp không chỉ là một nghề kiếm sống mà còn có thể phát triển bền vững, mang lại lợi ích lâu dài cho cộng đồng.

Kế hoạch tương lai

Nhìn về tương lai, ông Xuân không dừng lại ở những thành công hiện tại. Ông dự định mở rộng diện tích trồng sầu riêng để tăng sản lượng và đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường. Bên cạnh đó, ông còn đặt mục tiêu phát triển các sản phẩm chế biến từ sầu riêng nhằm nâng cao giá trị sản phẩm.

Ông hy vọng không chỉ sản phẩm của mình mà cả thương hiệu sầu riêng Bình Dương cũng sẽ được khẳng định trên thị trường quốc tế. Việc mở rộng sản xuất sẽ tạo thêm cơ hội việc làm cho lao động địa phương, đồng thời thúc đẩy kinh tế nông thôn phát triển.



Ông Xuân sử dụng máy cắt cỏ, không xịt thuốc diệt cỏ để đảm bảo hệ vi sinh trong đất

Ý nghĩa của mô hình canh tác bền vững

Mô hình canh tác sầu riêng bền vững của ông Đặng Văn Xuân không chỉ mang lại lợi ích kinh tế cho cá nhân mà còn góp phần vào sự phát triển của cộng đồng nông dân tại Bình Dương. Việc áp dụng phương pháp hữu cơ và kỹ thuật canh tác bền vững giúp bảo vệ môi trường, giảm thiểu tác động tiêu cực lên hệ sinh thái và bảo vệ tài nguyên cho thế hệ tương lai.

Hành trình của ông là minh chứng cho sự phát triển của nông nghiệp Việt Nam. Ông đã chứng minh rằng nông dân có thể vươn lên làm giàu từ nghề nông, làm chủ kiến thức nông nghiệp tiên tiến và nâng cao giá trị sản phẩm ■

Trần Ngọc Vân

CHĂN NUÔI HEO AN TOÀN SINH HỌC BƯỚC TIẾN HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Trong bối cảnh dịch bệnh động vật ngày càng diễn biến phức tạp và nhu cầu về thực phẩm sạch, an toàn tăng cao, mô hình chăn nuôi heo an toàn sinh học tại Bình Dương đã nổi lên như một giải pháp đột phá. Mô hình này không chỉ giúp kiểm soát dịch bệnh hiệu quả, mà còn đảm bảo sản phẩm đạt chuẩn chất lượng, bảo vệ môi trường và mang lại hiệu quả kinh tế bền vững cho người chăn nuôi.

Sự chuyển mình của ngành chăn nuôi heo tại Bình Dương

Bình Dương, một tỉnh nông nghiệp phát triển mạnh tại miền Nam Việt Nam, đã chứng kiến sự thay đổi lớn trong chăn nuôi heo, đặc biệt trước nguy cơ dịch bệnh như dịch tả heo châu Phi. Tỉnh đã nhanh chóng áp dụng mô hình chăn nuôi an toàn sinh học, không chỉ kiểm soát dịch bệnh hiệu quả mà còn nâng cao chất lượng sản phẩm và bảo vệ môi trường. Trong bối cảnh đô thị hóa nhanh chóng và diện tích đất nông nghiệp thu hẹp, Bình Dương đã chuyển đổi sang các mô hình chăn nuôi hiện đại, áp dụng công nghệ tiên tiến để đảm bảo sự phát triển bền vững.

Sự chuyển mình của ngành chăn nuôi heo tại Bình Dương còn được thúc đẩy bởi nhu cầu ngày càng cao về thực phẩm sạch và an toàn từ người tiêu dùng. Các sản phẩm từ chăn nuôi heo an toàn sinh học tại tỉnh đáp ứng tốt các tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm, từ đó



Trang trại nuôi heo của chị Đặng Kim Thoa tại xã An Linh, huyện Phú Giáo

tạo dựng niềm tin vững chắc cho thị trường. Không chỉ phục vụ thị trường nội địa, các sản phẩm này còn có tiềm năng lớn để xuất khẩu, mở ra cơ hội phát triển kinh tế cho ngành chăn nuôi heo của tỉnh.

Hơn nữa, ngành chăn nuôi heo tại Bình Dương không chỉ đơn thuần là sản xuất, mà còn hướng tới mục tiêu bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Việc

áp dụng các biện pháp xử lý chất thải tiên tiến như công nghệ biogas đã giúp các trang trại tại đây giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, đồng thời biến chất thải thành nguồn năng lượng và phân bón hữu cơ có giá trị. Đây là minh chứng rõ rệt cho sự chuyển mình theo hướng bền vững của ngành chăn nuôi heo tại Bình Dương, hướng tới một tương lai xanh và hiệu quả hơn.

Những giải pháp an toàn sinh học được áp dụng

Mô hình chăn nuôi heo an toàn sinh học tại Bình Dương bao gồm một loạt các biện pháp từ kiểm soát vệ sinh chuồng trại, phòng chống dịch bệnh, đến xử lý chất thải và bảo vệ môi trường. Cụ thể:

- Kiểm soát vệ sinh chuồng trại: Các chuồng trại tại Bình Dương được thiết kế theo tiêu chuẩn hiện đại, đảm bảo thông thoáng và dễ dàng vệ sinh. Biện pháp phun thuốc sát trùng được thực hiện định kỳ và quy trình “cùng vào cùng ra” được áp dụng nghiêm ngặt để tránh lây nhiễm chéo giữa các đàn heo.

- Phòng chống dịch bệnh: Đàn heo được tiêm phòng đầy đủ và thường xuyên kiểm tra sức khỏe để đảm bảo không có sự xâm nhập của mầm bệnh. Các biện pháp khử trùng phương tiện và dụng cụ chăn nuôi cũng được thực hiện chặt chẽ để giảm thiểu nguy cơ lây lan dịch bệnh.

- Xử lý chất thải và bảo vệ môi trường: Các trang trại đã áp dụng công nghệ biogas để chuyển hóa chất thải thành năng lượng và phân bón hữu cơ, giảm thiểu ô nhiễm và tạo thêm giá trị kinh tế.

Chính sách hỗ trợ và mô hình điển hình

Sự thành công của mô hình chăn nuôi heo an toàn sinh học tại Bình Dương không thể tách rời với các chính sách hỗ trợ từ chính quyền địa phương. Chính quyền đã ban hành nhiều chính sách khuyến khích và hỗ trợ nông dân như tài trợ chi phí đầu tư, hỗ trợ kỹ thuật và tổ chức các lớp đào tạo chuyên môn. Những chính sách này giúp người chăn nuôi tự tin hơn trong việc áp dụng các phương pháp chăn nuôi mới, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của mô hình này.

Một ví dụ điển hình cho sự thành công của mô hình này là trang trại của chị Đặng Kim Thoa tại xã An Linh, huyện Phú Giáo. Với sự hỗ trợ từ các chương trình chính sách của tỉnh, chị Thoa đã áp dụng thành công các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi

heo. Trại heo của chị được trang bị chuồng trại hiện đại, hệ thống thông gió và kiểm soát môi trường chặt chẽ. Công tác vệ sinh và tiêm phòng được thực hiện đều đặn, giúp phòng ngừa dịch bệnh hiệu quả.

Không chỉ vậy, trang trại của chị Thoa còn ứng dụng công nghệ biogas để xử lý chất thải, giảm thiểu ô nhiễm môi trường và tạo ra phân bón hữu cơ. Đồng thời, chị cũng sử dụng phần mềm quản lý để theo dõi sức khỏe và sản lượng heo, giúp nâng cao hiệu quả sản xuất.

Tiềm năng nhân rộng và phát triển bền vững

Mô hình chăn nuôi heo an toàn sinh học tại Bình Dương đã và đang chứng minh được hiệu quả rõ rệt, mở ra tiềm năng lớn cho việc nhân rộng trên khắp cả nước. Điều này được thúc đẩy bởi sự hỗ trợ từ chính quyền địa phương, thị trường tiêu thụ ổn định, và sự hợp tác giữa các trang trại để mở rộng quy mô sản xuất.

Việc hợp tác giữa các trang trại nhỏ lẻ để mở rộng quy mô sản xuất không chỉ giúp nâng cao năng suất mà còn tạo ra chuỗi giá trị bền vững, giúp ngành chăn nuôi phát triển đồng bộ hơn. Các chính sách hỗ trợ từ chính quyền và tiềm năng tiêu thụ lớn từ các thị trường trong và ngoài nước đã tạo động lực lớn cho mô hình này tiếp tục phát triển.

Chăn nuôi heo an toàn sinh học không chỉ mang lại lợi ích kinh tế to lớn cho nông dân mà còn góp phần quan trọng trong việc bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng. Với sự hỗ trợ từ chính quyền và tiềm năng phát triển bền vững, mô hình này hứa hẹn sẽ trở thành xu hướng chủ đạo trong ngành chăn nuôi hiện đại tại Việt Nam ■

Nguyễn Thành Nhân

KHẢO SÁT MÔ HÌNH NÔNG NGHIỆP TẠI ĐẮK LẮK: NHỮNG BÀI HỌC QUÝ GIÁ VÀ TẦM QUAN TRỌNG

Sở Khoa học và Công nghệ cùng Hội Nông dân tỉnh Bình Dương đã tổ chức chuyến khảo sát tại Đắk Lắk nhằm nghiên cứu các mô hình nông nghiệp tiên tiến, với mục tiêu chính là tìm hiểu việc ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất. Trong chuyến đi, đoàn công tác đã tham quan một số mô hình tiêu biểu như trang trại cà phê trồng xen canh sầu riêng, hệ thống tự động hóa trong sản xuất hồ tiêu, chợ nông sản trực tuyến và công nghệ cảm biến nhiệt trong sấy thăng hoa. Mặc dù không kịp tham quan mô hình du lịch nông nghiệp thông minh và ứng dụng AI trong chăn nuôi, chuyến đi vẫn mang lại nhiều bài học quý giá và mở ra cơ hội hợp tác phát triển nông nghiệp công nghệ cao.

Nội dung chuyến khảo sát

Trang trại cà phê và sầu riêng tại hộ ông Nguyễn Đình Thái: Điểm đặc biệt của mô hình này là sự kết hợp giữa trồng xen cà phê và sầu riêng, cùng hệ thống tưới tự động, đảm bảo phân phối nước phù hợp cho từng loại cây. Cách làm này không chỉ tiết kiệm nước mà còn giúp hai loại cây hỗ trợ lẫn nhau, ổn định độ ẩm đất và hạn chế sâu bệnh mà không cần lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật. Nhờ đó, nông hộ Nguyễn Đình Thái vừa giảm chi phí sản xuất, vừa nâng cao chất lượng nông sản, mang lại thu nhập ổn định.

Hệ thống tự động hóa trong sản xuất sầu riêng: Đây là mô hình tiêu biểu trong việc ứng dụng công nghệ tự động hóa. Hợp tác xã sử dụng AI để quản lý toàn bộ quy trình sản xuất, từ bón phân, tưới nước đến theo dõi



Đoàn khảo sát tham quan tại Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Sạch của ông Mai Đình Thọ

sâu bệnh, giúp giảm chi phí nhân công và nâng cao năng suất. Các công đoạn được kiểm soát chặt chẽ và tự động, giúp hạn chế rủi ro và tối ưu hóa hiệu quả sản xuất.

Chợ nông sản trực tuyến và điểm bán hàng bình ổn giá OCOP: Hệ thống này tạo ra kênh kết nối trực tiếp giữa người nông dân và người tiêu

dùng qua nền tảng trực tuyến, giúp phân phối sản phẩm hiệu quả và đảm bảo giá bán ổn định. Nhờ đó, cả người sản xuất và người tiêu dùng đều hưởng lợi, góp phần thúc đẩy tiêu thụ nông sản. Đây là bước tiến quan trọng trong việc ứng dụng công nghệ số vào nông nghiệp, mở ra kênh tiêu thụ mới cho nông sản.



Đoàn khảo sát tham quan tại Đắc Lắc

Công nghệ cảm biến nhiệt trong sấy thăng hoa: Công nghệ này được áp dụng vào quy trình sấy nông sản, từ trái cây đến sữa chua, giúp giữ nguyên hàm lượng dinh dưỡng và màu sắc, tạo ra giá trị thương mại cao hơn. Việc sử dụng cảm biến nhiệt giúp kiểm soát chính xác nhiệt độ và độ ẩm, đảm bảo chất lượng sản phẩm đồng đều và hạn chế hao hụt trong quá trình sấy, nâng cao hiệu quả sản xuất và chất lượng đầu ra.

Những bài học và cơ hội

Chuyến khảo sát đã mang lại nhiều bài học thực tiễn về việc ứng dụng công nghệ trong nông nghiệp, đặc biệt là hệ thống tự động hóa trong sản xuất hồ tiêu và công nghệ cảm biến nhiệt. Các mô hình này đã chứng minh công nghệ có thể nâng cao

hiệu quả sản xuất, giảm chi phí và cải thiện chất lượng sản phẩm. Đây là những yếu tố cốt lõi để tối ưu hóa quy trình canh tác và quản lý trong nông nghiệp.

Mặc dù thời gian có hạn, chuyến khảo sát vẫn tạo ra cơ hội để các đại biểu từ Bình Dương gặp gỡ, trao đổi kinh nghiệm với các chuyên gia và nông dân tại Đắc Lắc. Nhờ đó, nhiều cơ hội hợp tác mới được mở ra, hứa hẹn sự ứng dụng rộng rãi cho các giải pháp công nghệ cao tại Bình Dương.

Chuyến khảo sát không chỉ cung cấp kiến thức mới mà còn định hướng chiến lược phát triển nông nghiệp công nghệ cao cho tỉnh Bình Dương. Việc áp dụng các giải pháp tiên tiến có thể giúp nâng cao năng suất, cải thiện chất lượng sản phẩm, đồng

thời đóng góp vào sự phát triển bền vững của ngành nông nghiệp.

Các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao không chỉ giúp tiết kiệm tài nguyên mà còn giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường. Đây là một phần quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững mà tỉnh Bình Dương đang triển khai, nhằm hướng tới xây dựng nông nghiệp hiện đại và thân thiện với môi trường.

Chuyến khảo sát tại Đắc Lắc đã mở ra nhiều cơ hội mới cho nông nghiệp tại Bình Dương, góp phần vào việc xây dựng và triển khai các chiến lược phát triển công nghệ nông nghiệp hiệu quả trong tương lai ■

Nguyễn Thị Thủy

KHẢO SÁT MÔ HÌNH ỨNG DỤNG NỀN TẢNG SỐ: KINH NGHIỆM TỪ ĐỒNG THÁP VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CHO BÌNH DƯƠNG

Vừa qua, đoàn công tác gồm Sở Khoa học và Công nghệ và Liên minh Hợp tác xã tỉnh Bình Dương đã thực hiện chuyến khảo sát tại Đồng Tháp để học hỏi việc ứng dụng công nghệ số vào lĩnh vực nông nghiệp. Qua chuyến đi, Bình Dương đã thu được nhiều kinh nghiệm quý báu trong việc tối ưu hóa quy trình sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm và mở rộng kênh tiêu thụ thông qua các nền tảng số. Đây là cơ sở để tỉnh Bình Dương định hướng phát triển công nghệ số trong nông nghiệp, hướng đến một nền kinh tế nông nghiệp bền vững và hiện đại.



Đoàn công tác gồm Sở Khoa học và Công nghệ và Liên minh Hợp tác xã tỉnh Bình Dương thực hiện chuyến khảo sát tại Đồng Tháp

Tình hình ứng dụng tại Đồng Tháp

Đồng Tháp đã sớm ứng dụng công nghệ số trong nông nghiệp, từ quy trình quản lý sản xuất đến phân phối sản phẩm. Việc sử dụng nền tảng số đã giúp các HTX không chỉ nâng cao năng suất mà còn cải thiện chất lượng

sản phẩm. Điều này tạo nên giá trị bền vững và gia tăng khả năng cạnh tranh.

HTX Mỹ Long là một ví dụ điển hình. Tại đây, công nghệ số được áp dụng vào sản xuất nước chanh mật ong cô đặc. Toàn bộ quy trình từ chọn nguyên liệu đến đóng gói đều được quản lý bằng

hệ thống số hóa. Điều này giúp kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm, đảm bảo giữ lại dưỡng chất tự nhiên và đáp ứng các tiêu chuẩn cao về an toàn thực phẩm. Qua việc số hóa, HTX không chỉ xây dựng được quy trình sản xuất khép kín mà còn tạo niềm tin vững chắc cho khách hàng.

HTX Tân Phú Đông cũng là một điển hình trong việc ứng dụng nền tảng số vào quản lý. HTX cung cấp nhiều dịch vụ, từ lương thực, thực phẩm sạch đến các dịch vụ liên quan đến tiêu thụ nông sản. Việc sử dụng nền tảng quản lý thông minh đã giúp tối ưu quy trình, giảm chi phí và tăng hiệu quả hoạt động. Đặc biệt, hệ thống truy xuất nguồn gốc đã giúp HTX xây dựng lòng tin với khách hàng, mở rộng thị trường tiêu thụ qua kênh thương mại điện tử.

Bài học và khả năng áp dụng tại Bình Dương

Chuyến khảo sát đã mang lại cho Bình Dương nhiều kinh nghiệm quý báu trong việc áp dụng công nghệ số vào nông nghiệp. Trước tiên, việc triển khai quản lý số hóa sẽ giúp các HTX tối ưu hóa sản xuất, dễ dàng theo dõi và kiểm soát chất lượng sản phẩm. Điều này không chỉ nâng cao năng lực cạnh tranh mà còn cải thiện sự minh bạch trong kinh doanh, yếu tố quan trọng để xây dựng lòng tin với khách hàng.

Bên cạnh đó, hệ thống truy xuất nguồn gốc là một công cụ mạnh mẽ giúp đảm bảo tính minh bạch trong quy trình sản xuất. Nhờ đó, các HTX có thể tiếp cận thị trường quốc tế, đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng, mở ra cơ hội xuất khẩu và gia tăng giá trị sản phẩm. Việc ứng dụng nền



Đoàn công tác tham quan Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp Mỹ Long

tảng số vào quản lý không chỉ mang lại lợi ích kinh tế mà còn giảm thiểu rủi ro về chất lượng, nâng cao tính cạnh tranh và phát triển bền vững cho các HTX.

Ngoài ra, các HTX tại Bình Dương cần quan tâm đến việc mở rộng kênh bán hàng qua thương mại điện tử. Việc này không chỉ giúp tiếp cận thêm khách hàng mà còn giảm sự phụ thuộc vào kênh phân phối truyền thống, tăng khả năng tiêu thụ và gia tăng giá trị kinh tế.

Định hướng phát triển tại Bình Dương

Với những kinh nghiệm rút ra từ Đồng Tháp, Bình Dương cần đẩy mạnh ứng dụng nền tảng số trong các HTX nông nghiệp. Trước hết, việc đầu tư vào công nghệ và số hóa quy trình sản xuất là bước đi quan trọng giúp nâng cao năng suất, đảm bảo chất lượng sản phẩm và gia tăng khả năng cạnh tranh. Các HTX cần tích cực xây dựng hệ thống quản lý thông minh để giám sát toàn diện các khâu sản xuất, từ nguyên liệu đến sản phẩm hoàn thiện.

Song song đó, Bình Dương cần chú trọng việc tích hợp hệ thống truy xuất nguồn gốc. Hệ thống này không chỉ tạo ra sự minh bạch trong sản xuất mà còn giúp các HTX đáp ứng yêu cầu chất lượng khắt khe từ thị trường trong và ngoài nước. Việc truy xuất nguồn gốc cũng mở ra cơ hội để các sản phẩm nông nghiệp địa phương thâm nhập thị trường quốc tế, đồng thời nâng cao uy tín và giá trị của thương hiệu nông sản Bình Dương.

Cuối cùng, việc mở rộng kênh tiêu thụ qua nền tảng thương mại điện tử sẽ là yếu tố quyết định để tăng cường khả năng tiếp cận thị trường. Bình Dương cần hỗ trợ các HTX xây dựng các kênh bán hàng trực tuyến, giúp họ dễ dàng tiếp cận khách hàng hơn, đồng thời giảm thiểu sự phụ thuộc vào các hình thức phân phối truyền thống. Điều này sẽ góp phần phát triển nền nông nghiệp bền vững, hiện đại hóa và phù hợp với xu thế công nghệ hiện nay ■

Nguyễn Thị Thủy

ỨNG DỤNG NỀN TẢNG SỐ TRONG BÁN HÀNG TẠI HTX MỸ LONG - CAO LÃNH: HƯỚNG ĐI CHO CÁC HTX NÔNG NGHIỆP TẠI BÌNH DƯƠNG

Ứng dụng nền tảng số đã mang lại những thay đổi đột phá cho HTX Mỹ Long - Cao Lãnh, giúp họ không chỉ mở rộng thị trường mà còn tối ưu hóa quy trình bán hàng qua các nền tảng thương mại điện tử như Shopee, Lazada và TikTok. Thành công này là minh chứng cho hiệu quả của chuyển đổi số trong nông nghiệp, gợi mở hướng đi cho các HTX nông nghiệp tại Bình Dương trong việc áp dụng công nghệ, nâng cao năng lực quản lý và phát triển bền vững.

Vì sao cần ứng dụng nền tảng số?

Trong thời đại số hóa và sự bùng nổ của thương mại điện tử, việc ứng dụng nền tảng số không chỉ là xu thế mà còn là yếu tố cốt lõi giúp các doanh nghiệp và HTX nâng cao năng lực cạnh tranh. Chậm bắt kịp xu hướng này đồng nghĩa với việc đánh mất cơ hội mở rộng thị trường, tối ưu hóa doanh thu và tiếp cận khách hàng tiềm năng.

HTX Mỹ Long - Cao Lãnh đã nhanh chóng chuyển đổi sang kinh doanh số, cải thiện hiệu quả từ khâu quảng bá, bán hàng cho đến quản lý đơn hàng. Nền tảng số giúp HTX giảm chi phí vận hành, nâng cao năng suất và tương tác nhanh chóng với khách hàng thông qua các kênh trực tuyến, tạo ra trải nghiệm mua sắm thuận tiện và gia



tăng niềm tin vào sản phẩm. Sự kết hợp giữa thương mại điện tử và quản lý dữ liệu hiệu quả cũng cho phép HTX dự báo nhu cầu thị trường, điều chỉnh sản xuất linh hoạt và xây dựng một mô hình kinh doanh bền vững, phát triển ổn định trong bối cảnh thị trường không ngừng thay đổi.

Thành công nhờ nền tảng thương mại điện tử

Nhờ khai thác hiệu quả các nền tảng thương mại điện tử, HTX Mỹ Long - Cao Lãnh đã ghi nhận nhiều bước tiến đáng kể. Sản phẩm chủ lực của HTX - nước cốt chanh mật ong cô đặc - hiện đã có mặt trên các sàn Shopee và Lazada, giúp HTX tiếp cận

một lượng lớn người tiêu dùng. Trên Shopee, gian hàng trực tuyến được thiết kế thân thiện, với hình ảnh sản phẩm bắt mắt và thông tin chi tiết, giúp khách hàng dễ dàng tìm hiểu và đặt mua. HTX cũng tận dụng công cụ quảng cáo và các chương trình khuyến mãi của nền tảng này để nâng cao nhận diện thương hiệu và thu hút khách hàng mục tiêu.

Trên Lazada, HTX không chỉ xây dựng danh mục sản phẩm khoa học mà còn triển khai các chiến dịch tiếp thị dựa trên hành vi người tiêu dùng. Các chương trình ưu đãi hấp dẫn giúp sản phẩm cạnh tranh tốt, mở rộng tệp khách hàng và tăng trưởng doanh số. Bên cạnh đó, TikTok đã trở thành kênh tiếp thị quan trọng, nơi HTX sáng tạo các video ngắn giới thiệu sản phẩm và cách sử dụng. Những chiến dịch giveaway và khuyến mãi trên nền tảng này không chỉ gia tăng sự tương tác mà còn thúc đẩy nhận diện thương hiệu mạnh mẽ hơn.

Sự kết hợp hiệu quả giữa thương mại điện tử và nội dung sáng tạo đã giúp HTX Mỹ Long - Cao Lãnh không chỉ mở rộng thị trường mà còn tối ưu chuỗi cung ứng, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững.

Bài học cho các HTX nông nghiệp tại Bình Dương

Từ thành công của HTX Mỹ Long - Cao Lãnh, các HTX nông nghiệp tại Bình Dương cần nhanh chóng định hình chiến lược số hóa để không bị bỏ lại phía sau. Ứng dụng nền tảng số không chỉ giúp tối ưu hóa quy trình quản lý mà còn mở ra cơ hội tiếp cận thị trường rộng lớn hơn. Bước khởi đầu có thể là triển khai các kênh bán hàng trực tuyến trên Shopee, Lazada hoặc TikTok - những nền tảng đang thu hút sự quan tâm của người tiêu dùng nhờ tính tiện lợi và chất lượng.

Tuy nhiên, không chỉ dừng lại ở việc bán hàng, các HTX cần đầu tư vào hệ thống quản lý số hóa toàn diện. Sử dụng phần mềm kế toán, quản lý đơn hàng, và truy xuất nguồn gốc sản phẩm qua mã QR sẽ giúp quản lý hiệu quả hơn và đáp ứng yêu cầu của thị trường về minh bạch trong chuỗi cung ứng. Xây dựng các trang web hoặc ứng dụng riêng cũng sẽ giúp các HTX tăng cường khả năng tiếp cận khách hàng và nâng cao hiệu quả quản lý.

Để tận dụng tối đa công nghệ, các HTX không chỉ cần đầu tư vào hạ tầng mà còn

phải đào tạo thành viên về kỹ năng sử dụng nền tảng số, từ quản lý bán hàng đến tiếp thị sản phẩm. Quảng cáo số qua Google Ads và Facebook Ads là công cụ hữu hiệu để tăng nhận diện thương hiệu và thu hút khách hàng. Đây là những bước cần thiết để các HTX nông nghiệp tại Bình Dương nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững trong thời kỳ chuyển đổi số.

Những thành công của HTX Mỹ Long - Cao Lãnh đã chứng minh rằng việc ứng dụng nền tảng số mang lại hiệu quả vượt trội, đồng thời mở ra hướng đi mới cho các HTX tại Bình Dương. Trong bối cảnh thị trường ngày càng cạnh tranh và tiêu dùng hiện đại liên tục thay đổi, việc nhanh chóng áp dụng công nghệ không chỉ là giải pháp tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh mà còn là nền tảng quan trọng để phát triển bền vững. Những bài học từ HTX Mỹ Long sẽ trở thành nguồn cảm hứng mạnh mẽ cho các HTX khác trên hành trình đổi mới và phát triển ■

Trần Ngọc Vân

ỨNG DỤNG AI

CUỘC CÁCH MẠNG TRONG SẢN XUẤT SẦU RIÊNG TẠI HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP SẠCH VÀ HƯỚNG ỨNG DỤNG TẠI BÌNH DƯƠNG

Ứng dụng AI trong sản xuất sầu riêng tại Đắk Lắk

Sầu riêng từ lâu đã là cây trồng chủ lực, mang lại thu nhập cao cho nông dân tại Đắk Lắk. Tuy nhiên, việc sản xuất sầu riêng đối mặt với nhiều thách thức như dịch bệnh, biến đổi khí hậu và quy trình chăm sóc phức tạp. Để giải quyết những vấn đề này, Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Sạch đã triển khai một hệ thống công nghệ AI tiên tiến, giúp tối ưu hóa quy trình sản xuất và nâng cao hiệu quả chăm sóc cây trồng.

- Khảo sát và đánh giá ban đầu: Trước khi triển khai hệ thống AI, nhóm kỹ thuật của HTX đã khảo sát toàn diện diện tích vườn sầu riêng, đánh giá các yếu tố như địa hình, đất đai, nguồn nước và môi trường xung quanh. Quy trình này không chỉ giúp xác định các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển của cây trồng mà còn giúp thiết lập kế hoạch cài đặt hệ thống AI phù hợp.

Sầu riêng, thường được gọi là “vua của các loại trái cây,” không chỉ có hương vị độc đáo mà còn mang lại giá trị kinh tế cao. Tại Đắk Lắk, huyện Krông Pắc đang trở thành trung tâm ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong sản xuất sầu riêng. Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Sạch, dưới sự điều hành của Giám đốc Mai Đình Thọ, đã tiên phong trong việc áp dụng AI để cách mạng hóa quy trình sản xuất. Mô hình này không chỉ mở ra hướng đi mới cho nông nghiệp Đắk Lắk mà còn mang đến những bài học quý giá cho các khu vực khác, đặc biệt là Bình Dương, nơi có tiềm năng ứng dụng công nghệ tương tự.

- Lắp đặt cảm biến và hệ thống thu thập dữ liệu: Hệ thống cảm biến thông minh được lắp đặt ở các vị trí chiến lược trong vườn để đo lường các chỉ số quan trọng như độ ẩm đất, nhiệt độ không khí, độ ẩm không khí và ánh sáng. Dữ liệu thu thập từ các cảm biến được phân tích và đưa ra các khuyến nghị nhằm tối ưu hóa quá trình chăm sóc cây trồng.

- Kết nối drone và camera quan sát: Drone được trang bị camera có độ phân giải cao cùng các thiết bị

phân tích hình ảnh, tự động bay tuần tra vườn sầu riêng để thu thập dữ liệu. Những dữ liệu này được truyền về hệ thống AI để phân tích, từ đó đưa ra các quyết định quản lý cây trồng. Hệ thống drone giúp phát hiện sớm các dấu hiệu của dịch bệnh và tình trạng sức khỏe của cây, cho phép áp dụng các biện pháp can thiệp kịp thời.

- Tích hợp phần mềm AI và hệ thống điều khiển trung tâm: Phần mềm AI tại trung tâm điều khiển có nhiệm vụ tổng hợp và phân tích toàn bộ



Ông Mai Đình Thọ chia sẻ kinh nghiệm trong việc ứng dụng AI trong sản xuất sầu riêng

dữ liệu thu thập từ cảm biến và drone. Hệ thống này có khả năng học hỏi từ dữ liệu, dự đoán xu hướng và đưa ra các khuyến nghị về tưới tiêu, bón phân cũng như chăm sóc cây trồng. Nhờ đó, không chỉ nâng cao hiệu quả sản xuất mà còn giảm thiểu rủi ro liên quan đến các yếu tố môi trường và dịch bệnh.

- Đào tạo và hướng dẫn nông dân: Để đảm bảo việc áp dụng hệ thống AI được hiệu quả, nông dân được đào tạo về cách sử dụng hệ thống, đọc và phân tích dữ liệu, cũng như thực hiện các điều chỉnh cần thiết để tối ưu hóa quy trình chăm sóc cây trồng.

Hướng ứng dụng tại Bình Dương

Bình Dương có những điều kiện đặc thù về khí hậu

và đất đai, đặt ra thách thức trong việc áp dụng mô hình AI tương tự như ở Đắk Lắk. Tuy nhiên, với sự chuẩn bị kỹ lưỡng và điều chỉnh phù hợp, mô hình AI vẫn có thể mang lại lợi ích đáng kể cho nông dân tại Bình Dương.

- Điều kiện khí hậu và đất đai: Khí hậu Bình Dương không phải lúc nào cũng thuận lợi cho sầu riêng. Vì vậy, đất đai cần được cải tạo và quản lý tốt, tối ưu hóa độ pH, khả năng thoát nước và điều kiện khác để phù hợp với nhu cầu của cây trồng.

- Hướng dẫn và đào tạo: Việc áp dụng công nghệ AI vào sản xuất sầu riêng tại Bình Dương đòi hỏi sự chuẩn bị kỹ lưỡng và đào tạo chuyên sâu cho nông dân. Các khóa đào tạo cần tập trung vào việc sử dụng cảm biến, drone, phần mềm phân

tích dữ liệu, cũng như các phương pháp chăm sóc cây trồng hiệu quả theo điều kiện địa phương. Đào tạo thực hành và hỗ trợ kỹ thuật là rất cần thiết để đảm bảo nông dân có thể sử dụng công nghệ một cách hiệu quả.

- Đề xuất giải pháp và hỗ trợ: Chính quyền địa phương và các tổ chức nông nghiệp cần tích cực hỗ trợ nông dân trong việc tiếp cận công nghệ và nguồn tài chính. Xây dựng các mô hình hỗ trợ, cung cấp các khoản vay ưu đãi và hỗ trợ kỹ thuật sẽ giúp nông dân Bình Dương triển khai mô hình AI hiệu quả hơn. Bên cạnh đó, việc chia sẻ kinh nghiệm từ các khu vực thành công như Đắk Lắk sẽ giúp Bình Dương tránh được những khó khăn thường gặp và đạt được kết quả tích cực trong ứng dụng AI.



Đoàn công tác của Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp Hội Nông dân tỉnh Bình Dương tham quan tại vườn của ông Mai Đình Thọ

Phân tích thị trường và xu hướng tiêu thụ

Việc mở rộng diện tích trồng sầu riêng không chỉ đòi hỏi đầu tư vào công nghệ mà còn cần phân tích thị trường và xu hướng tiêu thụ để đảm bảo phát triển bền vững và hiệu quả. Sầu riêng đang ngày càng được ưa chuộng trên thị trường nội địa lẫn quốc tế, đặc biệt là tại các quốc gia châu Á.

- Nhu cầu thị trường nội địa và quốc tế: Sầu riêng Việt Nam hiện thu hút sự quan tâm tại các thị trường lớn như Trung Quốc, Nhật Bản, và Hàn Quốc. Nhu cầu cao này mở ra cơ hội lớn cho nông dân. Phân tích xu hướng tiêu thụ và cơ hội xuất khẩu giúp nông dân định hình chiến lược sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và từ đó tối ưu hóa lợi nhuận, đồng thời mở rộng thị trường ra quốc tế.

- Chiến lược tiếp thị và phân phối: Để khai thác tối đa lợi nhuận từ việc mở rộng diện tích trồng sầu riêng, nông dân cần xây dựng chiến lược tiếp thị hiệu quả. Việc tạo dựng thương hiệu mạnh, thiết lập mối quan hệ với các nhà phân phối và tận dụng các kênh bán hàng trực tuyến là những yếu tố quan trọng giúp gia tăng giá trị sản phẩm và tiếp cận thị trường rộng lớn hơn.

- Hướng phát triển bền vững: Để đảm bảo sự phát triển bền vững trong ngành sản xuất sầu riêng, nông dân cần chú trọng đến quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và nâng cao kỹ thuật sản xuất. Các dự án nghiên cứu và phát triển cũng cần được thúc đẩy để tiếp tục cải tiến quy trình sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, và đáp ứng nhu cầu thị trường.

Việc ứng dụng AI trong sản xuất sầu riêng tại Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Sạch là một điển hình về công nghệ hiện đại trong nông nghiệp. Mô hình này không chỉ cải thiện hiệu quả sản xuất và chất lượng sản phẩm mà còn mở ra cơ hội mới cho các khu vực khác như Bình Dương. Để triển khai mô hình AI thành công tại Bình Dương, cần có sự chuẩn bị kỹ lưỡng, hỗ trợ từ chính quyền và các tổ chức nông nghiệp, cũng như điều chỉnh công nghệ phù hợp với điều kiện địa phương. Việc áp dụng công nghệ AI không chỉ giúp nâng cao năng suất mà còn đảm bảo phát triển bền vững cho ngành sầu riêng, mang lại lợi ích lâu dài cho nông dân và nền kinh tế địa phương ■

Nguyễn Thành Nhân



Mô hình xen canh sầu riêng và cà phê: HIỆU QUẢ KINH TẾ CAO

Mô hình xen canh sầu riêng và cà phê của anh Nguyễn Đình Thái, tại Krông Păk -Đắk Lắk - đã chứng minh được hiệu quả vượt trội trong nông nghiệp. Việc kết hợp trồng hai loại cây này không chỉ tận dụng tối đa diện tích đất canh tác mà còn tối ưu hóa năng suất, mang lại lợi ích kinh tế đáng kể cho người dân. Đồng thời, mô hình này còn góp phần bảo vệ môi trường và thúc đẩy sự phát triển nông nghiệp bền vững, đặc biệt quan trọng trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp. Tuy nhiên, để triển khai mô hình này tại các vùng như Bình Dương, đòi hỏi phải có những điều chỉnh phù hợp với điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng đặc thù.

Tối ưu hóa sử dụng đất và gia tăng thu nhập

Theo anh Thái, một trong những lợi thế lớn nhất của mô hình xen canh sầu riêng và cà phê là khả năng tận dụng hiệu quả không gian canh tác. Việc kết hợp trồng sầu riêng và cà phê tạo giúp phân bố hợp lý giữa cây lâu năm và cây ngắn ngày, vừa đảm bảo cho nông dân có

nguồn thu nhập ổn định từ cà phê, vừa tạo cơ hội gia tăng thu nhập từ cây sầu riêng sau khi cây trưởng thành.

Sầu riêng, với giá trị kinh tế cao, tạo ra lợi nhuận đáng kể vào thời điểm thu hoạch, trong khi cà phê mang lại thu nhập đều đặn hàng năm. Sự đa dạng hóa này giúp người nông dân tránh được rủi ro về giá cả của một loại cây trồng

duy nhất và tối ưu hóa nguồn thu, giúp họ chủ động hơn trong việc quản lý tài chính.

Mô hình này còn có lợi ích kinh tế dài hạn. Khi cà phê đang thu hoạch, cây sầu riêng ở giai đoạn sinh trưởng sẽ đảm bảo thu nhập cho vụ kế tiếp, giúp duy trì nguồn tài chính ổn định qua các mùa vụ. Nếu được nhân rộng, mô hình này không chỉ giúp tăng

thu nhập cho từng hộ nông dân mà còn thúc đẩy sự phát triển kinh tế vùng thông qua các ngành dịch vụ hỗ trợ như cung cấp giống cây, vật tư nông nghiệp và dịch vụ kỹ thuật.

Đóng góp vào bảo vệ môi trường

Anh Nguyễn Đình Thái cho biết, ngoài lợi ích kinh tế, mô hình xen canh sầu riêng và cà phê còn mang lại hiệu quả tích cực cho môi trường. Việc trồng xen giữa hai loại cây này không chỉ giúp cải thiện chất lượng đất, giữ độ ẩm mà còn làm giảm thiểu xói mòn. Sự che phủ của cây sầu riêng tạo ra lớp bảo vệ tự nhiên, ngăn ngừa tình trạng rửa trôi đất trong mùa mưa. Hơn nữa, sự kết hợp đa dạng các loại cây trồng còn giúp hạn chế sự phát triển của cỏ dại và các loại sâu bệnh, từ đó giảm thiểu việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, góp phần giảm ô nhiễm môi trường.

Cây cà phê, vốn phát triển tốt dưới tán cây lớn, đã tận dụng bóng mát từ sầu riêng để phát triển, tạo nên

một hệ sinh thái đa dạng và cân bằng. Mô hình xen canh còn tạo điều kiện cho các loài sinh vật có lợi phát triển, duy trì sự ổn định của hệ sinh thái nông nghiệp. Sự bền vững trong canh tác không chỉ giúp đảm bảo chất lượng cây trồng mà còn bảo vệ hai nguồn tài nguyên quan trọng trong nông nghiệp là đất và nước.

Ứng dụng công nghệ trong xen canh

Anh Thái khẳng định, công nghệ đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả của mô hình xen canh sầu riêng và cà phê. Hệ thống tưới nhỏ giọt hiện đại không chỉ giúp tiết kiệm nước mà còn đảm bảo cung cấp đầy đủ dinh dưỡng cho cây trồng. Đặc biệt, tại các vùng có mùa khô kéo dài như Đắk Lắk, việc sử dụng công nghệ tưới tiết kiệm nước giúp duy trì năng suất ổn định mà không làm hao tổn tài nguyên thiên nhiên.

Công nghệ cảm biến và trí tuệ nhân tạo (AI) cũng đã được áp dụng để theo dõi tình trạng sức khỏe của cây

trồng, từ đánh giá nhu cầu nước, dinh dưỡng cho đến dự báo nguy cơ sâu bệnh. Nhờ đó, nông dân có thể nhanh chóng đưa ra các giải pháp can thiệp kịp thời, tránh được thiệt hại về sản lượng. Công nghệ còn tối ưu hóa quá trình thu hoạch, từ khâu hái quả đến xử lý sau thu hoạch, giúp giảm chi phí lao động và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Việc áp dụng máy móc hiện đại trong sản xuất không chỉ giúp tiết kiệm công sức mà còn đảm bảo tiến độ canh tác, đặc biệt là trong các giai đoạn quan trọng như thu hoạch sầu riêng và cà phê.

Thách thức và giải pháp khi triển khai mô hình ở vùng khác

Mặc dù mô hình xen canh sầu riêng và cà phê đã đạt được nhiều thành công ở Đắk Lắk, nhưng việc triển khai tại Bình Dương sẽ gặp nhiều khó khăn do điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng không phù hợp. Bình Dương có khí hậu nhiệt đới gió mùa với hai mùa rõ rệt: mùa mưa và mùa khô, có nhiệt độ trung bình

Mô hình xen canh sầu riêng và cà phê của anh Nguyễn Đình Thái, tại Krông Păk-Đắk Lắk

(Xem tiếp trang 45)

MÔ HÌNH TRỒNG DƯA LƯỚI CÔNG NGHỆ CAO KẾT HỢP NUÔI ONG MẬT TẠI BÌNH DƯƠNG

Mô hình trồng dưa lưới công nghệ cao kết hợp nuôi ong mật tại Bình Dương đang trở thành một giải pháp hữu hiệu trong nông nghiệp hiện đại. Sử dụng công nghệ tiên tiến cùng sự kết hợp thông minh giữa việc trồng dưa lưới trong nhà màng và nuôi ong mật, mô hình không chỉ mang lại lợi ích kinh tế cho nông dân mà còn góp phần bảo vệ môi trường. Đây được xem là hướng đi mới, giúp tối ưu hóa quy trình sản xuất nông nghiệp và đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững trong tương lai.

Công nghệ hiện tại trong trồng dưa lưới

Việc áp dụng công nghệ trồng dưa lưới trong nhà màng kết hợp với hệ thống tưới nhỏ giọt đã trở thành một trong những giải pháp tiên tiến hàng đầu trong nông nghiệp. Nhà màng giúp kiểm soát tốt các yếu tố môi trường như nhiệt độ, độ ẩm và ánh sáng, từ đó bảo vệ cây trồng khỏi tác động của thời tiết khắc nghiệt và sâu bệnh. Đặc biệt, hệ thống tưới nhỏ giọt cung cấp nước và dinh dưỡng một cách chính xác, giúp cây phát triển tối ưu và giảm thiểu lãng phí tài nguyên.

Tại Bình Dương, việc áp dụng mô hình này đã chứng tỏ tính phù hợp với điều kiện khí hậu và đất đai địa phương. Kết quả là năng suất và chất lượng dưa lưới tăng lên rõ rệt, mang lại nguồn thu nhập cao hơn cho nông dân. Bên cạnh đó, việc minh bạch trong quy trình sản xuất nhờ ứng dụng công nghệ quản lý thông minh còn giúp tăng lòng tin của người tiêu dùng, mở ra cơ hội xuất khẩu sản phẩm ra các thị trường nước ngoài.

Vai trò của ong mật trong mô hình

Ong mật đóng vai trò hỗ trợ quan trọng trong việc thụ phấn cho cây dưa lưới, một yếu tố then chốt để nâng cao chất lượng và năng suất quả. Sự thụ phấn tự nhiên từ ong mật không chỉ giúp quá trình này trở nên tự động hóa mà còn mang lại nguồn thu nhập từ mật ong và các sản phẩm phụ như phấn hoa, sáp ong.



Ong mật thụ phấn cho hoa của cây dưa lưới

sự phụ thuộc vào phân bón và thuốc trừ sâu hóa học, nhờ quá trình thụ phấn tự nhiên từ ong mật. Điều này không chỉ bảo vệ đất đai và nguồn nước mà còn đảm bảo sản phẩm an toàn hơn cho người tiêu dùng.

Khả năng ứng dụng và mở rộng

Mô hình trồng dưa lưới kết hợp nuôi ong mật tại Bình Dương tuy không mang tính đột phá nhưng đã cho thấy sự phù hợp với điều kiện địa phương và khả năng triển khai hiệu quả. Điều này khẳng định, đôi khi không cần



những giải pháp mới lạ, chỉ cần biết tận dụng các kỹ thuật sẵn có, người nông dân vẫn có thể tối ưu hóa sản xuất và khai thác hiệu quả tài nguyên.

Không dừng lại ở thành công bước đầu, mô hình này còn có tiềm năng mở rộng sang các khu vực có điều kiện tương tự, mang lại cơ hội gia tăng năng suất và thu nhập cho nông dân. Nhờ đó, nó không chỉ cải thiện hiệu quả sản xuất mà còn góp phần vào việc xây dựng nền nông nghiệp bền vững, giảm thiểu tác động xấu đến môi trường.

Hơn thế nữa, sự kết hợp giữa công nghệ cao trong trồng dưa lưới và nuôi ong mật đã tạo ra hiệu quả kép: vừa tăng năng suất vừa bảo vệ môi trường. Mặc dù không tạo ra bước đột phá lớn, mô hình này vẫn thể hiện tính sáng tạo trong cách ứng dụng công nghệ để đạt hiệu quả cao. Nhìn xa hơn, đây chính là hướng đi tiềm năng cho nông nghiệp địa phương, mở ra cơ hội phát triển bền vững trong tương lai ■

Trần Ngọc Vân

Mô hình xen canh sâu riêng...

(Tiếp theo trang 43)

khá cao (khoảng 27°C), độ ẩm cao và lượng mưa lớn. Đất đai chủ yếu là đất xám bạc màu, độ phì nhiêu thấp và dễ bị rửa trôi. Những yếu tố này khiến việc trồng cà phê trở nên không khả thi so với Đắk Lắk, nơi có khí hậu mát mẻ và đất đai phù hợp cho cây cà phê.

Để mô hình này có thể thành công tại Bình Dương, cần thay thế cà phê bằng các loại cây trồng phù hợp với điều kiện địa phương. Các cây ăn trái như cam, quýt, bưởi hoặc các loại cây công nghiệp ngắn ngày như cao su, điều có thể là lựa chọn thay thế hợp lý, phù hợp với khí hậu và thổ nhưỡng tại đây.

Triển vọng phát triển trong tương lai

Với những lợi ích vượt trội về kinh tế và môi trường, mô hình xen canh sâu riêng và cà

phê được kỳ vọng sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ trong thời gian tới. Việc mở rộng mô hình này không chỉ giúp nâng cao thu nhập cho nông dân mà còn mở ra cơ hội xuất khẩu các sản phẩm nông nghiệp có giá trị cao, từ đó thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Đặc biệt, trong bối cảnh nông nghiệp Việt Nam đang chuyển mình hướng tới phát triển bền vững, sự kết hợp giữa mô hình canh tác xen canh và ứng dụng công nghệ hiện đại sẽ trở thành chìa khóa quan trọng giúp nông dân tối ưu hóa quy trình sản xuất. Điều này không chỉ giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường mà còn đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững cho nền nông nghiệp nước nhà ■

Trần Ngọc Vân

MÔ HÌNH CHĂN NUÔI HEO RỪNG THEO HƯỚNG KINH TẾ TUẦN HOÀN: **GIẢI PHÁP BỀN VỮNG** **CHO NỀN NÔNG NGHIỆP HIỆN ĐẠI**

Mô hình chăn nuôi heo rừng theo hướng kinh tế tuần hoàn không chỉ là giải pháp hiệu quả trong việc tối ưu hóa tài nguyên và giảm chi phí sản xuất, mà còn góp phần bảo vệ môi trường và phát triển bền vững của cộng đồng nông thôn. Với nhiều lợi ích vượt trội và tiềm năng phát triển rộng lớn, mô hình này hứa hẹn sẽ được nhân rộng và phát triển trong tương lai.

Tận dụng phụ phẩm nông nghiệp một cách hiệu quả

Mô hình chăn nuôi heo rừng theo kinh tế tuần hoàn nổi bật với việc tận dụng triệt để phụ phẩm nông nghiệp, vốn thường bị lãng phí. Các phụ phẩm như rau, củ, quả không đạt tiêu chuẩn tiêu thụ hoặc sản phẩm nông sản dư thừa được thu gom từ các trang trại, chợ và nhà cung cấp. Các phụ phẩm này được xử lý kỹ lưỡng bằng các phương pháp như làm sạch, thái nhỏ hoặc lên men, nhằm loại bỏ vi khuẩn có hại và nâng cao giá trị dinh dưỡng trước khi cho heo ăn.

Quá trình xử lý này không chỉ đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm mà còn giúp tận dụng tối đa giá trị của phụ phẩm, đồng thời giảm chi phí thức ăn so với thức ăn công nghiệp. Đây là một bước quan trọng trong việc giảm lãng phí tài nguyên và tiết kiệm chi phí sản xuất.

Quản lý chất thải và sản xuất phân bón hữu cơ

Chất thải từ chăn nuôi, bao gồm phân và thức ăn dư thừa, là nguồn tài nguyên quan trọng trong mô hình kinh



tế tuần hoàn. Những chất thải này được thu gom và xử lý để sản xuất phân bón hữu cơ, đóng vai trò quan trọng trong việc giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Quá trình ủ phân yêu cầu sự kiểm soát chặt chẽ về nhiệt độ, độ ẩm và vi khuẩn có lợi. Phân bón hữu cơ sau khi được sản xuất không chỉ giúp cải thiện chất lượng đất mà còn giảm sự phụ thuộc vào phân bón hóa học.

Sử dụng phân bón hữu cơ không chỉ giúp bảo vệ tài nguyên đất và nước, đồng thời góp phần vào sự phát

triển bền vững của nền nông nghiệp.

Tối ưu chi phí và tạo giá trị kinh tế

Mô hình chăn nuôi heo rừng tuần hoàn giúp tối ưu hóa chi phí sản xuất bằng cách giảm thiểu sự phụ thuộc vào thức ăn công nghiệp đắt đỏ. Việc nuôi heo bằng phụ phẩm nông nghiệp không chỉ tiết kiệm chi phí mà còn tạo ra sản phẩm thịt heo chất lượng cao với thịt săn chắc và ít mỡ. Thịt heo từ mô hình này được thị trường đánh giá cao, đặc biệt ở các phân

khúc yêu cầu tiêu chuẩn cao về chất lượng và an toàn thực phẩm.

Ngoài ra, phân bón hữu cơ được sản xuất từ chất thải chăn nuôi có thể được bán ra thị trường, mang lại nguồn thu nhập bổ sung cho trang trại. Sản phẩm phân bón này cũng có thể được sử dụng cho các cây trồng trong trang trại, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp.

Bảo vệ môi trường và đóng góp vào phát triển bền vững

Mô hình chăn nuôi heo rừng theo hướng kinh tế tuần hoàn đóng góp tích cực vào việc bảo vệ môi trường. Việc giảm lượng chất thải, sử dụng phân bón hữu cơ thay thế phân

bón hóa học giúp bảo vệ tài nguyên nước và đất. Mô hình này không chỉ giảm thiểu ô nhiễm mà còn cải thiện chất lượng đất, góp phần vào sự phát triển bền vững cho cộng đồng nông thôn.

Bên cạnh việc bảo vệ môi trường, mô hình còn tạo ra nhiều cơ hội việc làm cho người dân nông thôn, giúp nâng cao thu nhập và cải thiện chất lượng cuộc sống cho cộng đồng.

Thách thức và tiềm năng phát triển

Dù mang lại nhiều lợi ích, mô hình chăn nuôi heo rừng tuần hoàn vẫn phải đối mặt với một số thách thức. Việc duy trì chất lượng phụ phẩm nông nghiệp và quản

lý dịch bệnh là những vấn đề quan trọng cần được giải quyết. Để đảm bảo hiệu quả chăn nuôi, người nông dân cần đầu tư vào hệ thống xử lý thức ăn và nâng cao kỹ thuật quản lý dịch bệnh.

Tuy nhiên, với xu hướng tiêu dùng ngày càng ưa chuộng sản phẩm sạch và bền vững, mô hình này có tiềm năng lớn để mở rộng. Sự kết hợp với các kênh thương mại điện tử và áp dụng chiến lược tiếp thị trực tiếp sẽ giúp người chăn nuôi tiếp cận thị trường rộng lớn hơn, gia tăng giá trị kinh tế và đóng góp vào sự phát triển bền vững của nền nông nghiệp ■

Nguyễn Thị Thủy

ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ:

manh truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của nông dân và doanh nghiệp về sản xuất bền vững, kết hợp với việc ban hành chính sách hỗ trợ ứng dụng khoa học và công nghệ vào thực tiễn.

Các HTX và doanh nghiệp địa phương cũng được khuyến khích nghiên cứu và triển khai các mô hình sản xuất tiên tiến, tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên, giảm phát thải khí nhà kính và bảo vệ môi trường. Sự hợp tác chặt chẽ giữa chính quyền, doanh nghiệp và các nhà khoa học được xác định là yếu tố quan trọng trong quá trình chuyển đổi này.

Chia sẻ về định hướng phát triển trong thời gian tới, ông Nguyễn Văn Tiến

- Giám đốc HTX Dân Tiến - nhấn mạnh: Mục tiêu của chúng tôi là xây dựng chuỗi liên kết khép kín để đảm bảo đầu ra ổn định cho sản phẩm, giảm thiểu rủi ro về dịch bệnh và nâng cao chất lượng. Chúng tôi cũng đang chuẩn bị mở rộng thị trường sang các nước Đông Nam Á và châu Âu.

Với định hướng rõ ràng và sự phối hợp đồng bộ từ nhiều bên, ngành nông nghiệp Bình Dương đang từng bước khẳng định vị thế, không chỉ nâng cao năng lực cạnh tranh mà còn xây dựng nền nông nghiệp hiện đại, thân thiện với môi trường, đáp ứng tốt yêu cầu của thị trường trong và ngoài nước.

Nhờ vào sự hỗ trợ từ

khoa học và công nghệ cùng tinh thần hợp tác chặt chẽ giữa chính quyền, doanh nghiệp và các HTX, nông nghiệp Bình Dương đang phát triển mạnh mẽ. Những nỗ lực của các HTX như An Sơn và Dân Tiến đã không chỉ tạo ra giá trị mới cho nông sản địa phương mà còn khẳng định tiềm năng hội nhập sâu rộng của tỉnh trên thị trường quốc tế. Nông nghiệp không chỉ dừng lại ở canh tác truyền thống, mà đã trở thành lĩnh vực sản xuất thông minh, tích hợp công nghệ và quản lý hiện đại, đủ sức ứng phó linh hoạt với thách thức thời đại và góp phần xây dựng nền kinh tế nông thôn bền vững. ■

Quý Dương

ỨNG DỤNG NẤM TRICHODERMA TRONG XỬ LÝ BƯỞI RỤNG: GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ KINH TẾ VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả

Bán bưởi non rụng cho thương lái là lựa chọn phổ biến của nhiều nông dân nhờ tính quen thuộc và dễ thực hiện. Tuy nhiên, khi xét đến chi phí thu gom và lao động, phương pháp này đòi hỏi nhiều công sức và không mang lại hiệu quả kinh tế cao. Giá trị thương mại của bưởi non rất thấp, khó bù đắp được các khoản chi phí liên quan đến thu hoạch và vận chuyển, khiến lợi nhuận thu

Việc sử dụng nấm Trichoderma để xử lý bưởi non bị rụng đã mở ra hướng đi mới cho nông nghiệp bền vững, mang lại nhiều lợi ích vượt trội so với phương pháp bán bưởi cho thương lái. Không chỉ giúp nông dân giảm chi phí sản xuất và tăng thu nhập, giải pháp này còn cải thiện chất lượng đất, tăng năng suất cây trồng và góp phần bảo vệ môi trường.

về không đáng kể, thậm chí đôi khi còn gây thiệt hại tài chính cho nông dân.

Trong khi đó, sử dụng nấm Trichoderma để xử lý bưởi rụng ngay tại vườn mang lại hiệu quả vượt trội.

Quy trình đơn giản, chỉ cần rải vi nấm lên bưởi rụng mà không cần thu gom, nhờ khả năng phân hủy nhanh của nấm. Bưởi sau khi xử lý sẽ trở thành phân bón hữu cơ giàu dinh dưỡng, giúp tiết kiệm đáng kể chi phí mua



phân bón hóa học. Phân bón hữu cơ tự tạo này không chỉ cải thiện sự phát triển của cây trồng mà còn bảo vệ môi trường, tạo ra mô hình canh tác bền vững và hiệu quả.

Cải thiện đất và năng suất cây trồng

Một trong những lợi ích quan trọng của nấm Trichoderma là khả năng cải thiện cấu trúc và độ phì nhiêu của đất. Khi buri non bị rưng không được xử lý đúng cách, chúng có thể trở thành chất thải nông nghiệp, gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường. Tuy nhiên, việc rải nấm Trichoderma lên buri giúp quá trình phân hủy diễn ra nhanh chóng, biến quả buri thành nguồn dinh dưỡng chất hữu cơ cho đất. Nhờ đó, đất trở nên tơi xốp hơn, cải thiện khả năng giữ nước và dinh dưỡng, tạo điều kiện thuận lợi cho cây trồng phát triển mạnh mẽ.

Ngoài ra, Trichoderma còn thúc đẩy sự phát triển của hệ vi sinh vật có lợi trong đất. Những vi sinh vật này không chỉ giúp phân hủy chất hữu cơ mà còn tương tác với cây trồng, tăng cường khả năng hấp thu dinh dưỡng. Sự kết hợp này giúp cây ăn quả như buri, cam, xoài phát triển rễ mạnh mẽ, gia tăng khả năng chống chịu trước điều kiện thời tiết khắc nghiệt và sâu bệnh, từ đó nâng cao năng suất và chất lượng nông sản.

Bảo vệ cây trồng hướng tới phát triển bền vững

Nấm Trichoderma đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ cây trồng khỏi các loại nấm gây hại phổ biến như Fusarium, Pythium và Rhizoctonia. Khi được rải lên buri rưng hoặc bón vào gốc cây, Trichoderma nhanh chóng chiếm lĩnh không gian sinh trưởng và tiết ra enzyme tiêu diệt nấm bệnh, ngăn chặn sự phát triển của các tác nhân gây hại. Nhờ đó, cây trồng được bảo vệ hiệu quả, giảm nhu cầu sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, vừa tiết kiệm chi phí vừa đảm bảo cây phát triển khỏe mạnh.

Bên cạnh khả năng bảo vệ cây trồng, Trichoderma còn góp phần thúc đẩy phát triển nông nghiệp và bảo vệ môi trường. Việc sử dụng buri rưng tại vườn bằng nấm Trichoderma giúp loại bỏ nhu cầu vận chuyển, giảm thiểu phát sinh khí thải từ phương tiện giao thông. Thay vì trở thành chất thải, buri sau khi phân hủy sẽ trở thành phân bón hữu cơ giàu dinh dưỡng, giúp giảm sự phụ thuộc vào phân bón hóa học và hạn chế ô nhiễm đất và nước do dư lượng hóa chất nông nghiệp.

Ứng dụng nấm Trichoderma không chỉ mang lại lợi ích kinh tế cho nông dân mà còn tạo ra giá trị lâu dài cho đất và cây trồng. Phân hữu cơ tự tạo từ buri rưng giúp cải

thiện chất lượng đất, tăng cường khả năng giữ nước và dinh dưỡng, từ đó thúc đẩy cây trồng phát triển mạnh mẽ, giảm sâu bệnh và nâng cao năng suất. Đây chính là mô hình canh tác bền vững, vừa tăng thu nhập cho người nông dân vừa đóng góp vào xây dựng nền nông nghiệp xanh, thân thiện với môi trường.

Tầm nhìn dài hạn trong nông nghiệp bền vững

Việc ứng dụng Trichoderma trong xử lý buri rưng không chỉ giúp nông dân chủ động hơn trong canh tác mà còn giảm sự phụ thuộc vào phân bón hóa học và thuốc bảo vệ thực vật. Phân hữu cơ tự tạo từ buri rưng cung cấp đầy đủ dưỡng chất thiết yếu như đạm, lân, kali, giúp cây trồng phát triển bền vững qua các mùa vụ tiếp theo.

Giải pháp này không chỉ mang lại lợi ích trước mắt mà còn tạo ra nền tảng cho sự phát triển nông nghiệp dài hạn. Với những ưu điểm về kinh tế và môi trường, nấm Trichoderma đã khẳng định vai trò quan trọng trong xử lý phụ phẩm nông nghiệp và thúc đẩy sản xuất xanh. Đây chính là hướng đi tất yếu cho nền nông nghiệp bền vững và thân thiện với môi trường trong tương lai ■

Nguyễn Thị Thủy

CHƯƠNG TRÌNH OCOP -

ĐỘNG LỰC PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG THÔN TẠI BÌNH DƯƠNG

Chương trình "Mỗi xã một sản phẩm" (OCOP) đã trở thành động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn tại Việt Nam, hướng đến mục tiêu nâng cao giá trị sản phẩm địa phương và tạo việc làm bền vững cho người dân. Tại Bình Dương, chương trình này đang phát huy hiệu quả rõ rệt, không chỉ nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp mà còn góp phần tăng thu nhập và cải thiện đời sống cho cộng đồng địa phương.

Giới thiệu về chương trình OCOP

OCOP là một phần của Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Chương trình này ra đời với kỳ vọng thúc đẩy phát triển các sản phẩm chủ lực từ từng địa phương, dựa vào lợi thế của từng xã, huyện. Từ đó, OCOP không chỉ giúp phát triển kinh tế mà còn duy trì các giá trị văn hóa bản địa, gắn kết cộng đồng và xây dựng thương hiệu bền vững. Tại Bình Dương, OCOP đã đóng vai trò là cầu nối đưa sản phẩm địa phương đến với người tiêu dùng trong và ngoài nước, nâng cao uy tín sản phẩm và giúp nông sản địa phương có được chỗ đứng vững chắc trên thị trường.

Một số chính sách và văn bản liên quan

Để hỗ trợ cho chương trình OCOP trên toàn quốc,



Ông Nguyễn Phong Huy, Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn phát biểu tại Hội nghị tuyên truyền Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Bình Dương năm 2024

Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách và văn bản quan trọng, tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương triển khai. Những chính sách này đóng vai trò là nền tảng pháp lý, giúp định hướng phát triển OCOP bền vững và có trọng điểm. Trong đó, một số văn bản đáng chú ý như:

Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày 01/8/2022 của Thủ

tướng Chính phủ: Quyết định này cung cấp hướng dẫn chi tiết về triển khai OCOP trên cả nước, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc phát triển các sản phẩm có tiềm năng thành hàng hóa thương mại. Chính phủ khuyến khích các địa phương tận dụng lợi thế của mình để tạo ra sản phẩm độc đáo, có giá trị gia tăng cao, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng

trong nước và hướng tới xuất khẩu. Quyết định này cũng thúc đẩy các địa phương đầu tư vào xây dựng nông thôn bền vững, nâng cao thu nhập cho cộng đồng nông thôn.

Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023: Quyết định này tiếp tục củng cố chương trình OCOP bằng cách thiết lập các tiêu chuẩn chất lượng cụ thể, giúp các sản phẩm OCOP trở nên đồng đều và bền vững hơn. Đồng thời, quyết định này khuyến khích các chủ thể OCOP cải tiến thiết kế và bao bì sản phẩm, nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh và đáp ứng tốt hơn nhu cầu của thị trường trong nước và quốc tế. Điều này đặc biệt quan trọng trong việc xây dựng thương hiệu mạnh và giúp sản phẩm OCOP đạt chuẩn quốc tế.

Nghị định số 52/2018/NĐ-CP về phát triển ngành nghề nông thôn: OCOP được xác định là một trong những nhiệm vụ chính để phát triển kinh tế nông thôn, khuyến khích các địa phương xây dựng sản phẩm có giá trị thương mại gắn với các hoạt động du lịch và dịch vụ địa phương, từ đó thúc đẩy chuỗi giá trị sản phẩm từ sản xuất đến tiêu thụ.

Chính sách hỗ trợ tài chính và tín dụng: Chính phủ cũng đã ban hành nhiều

chính sách tài chính nhằm hỗ trợ các chủ thể OCOP, đặc biệt là các doanh nghiệp và hợp tác xã, thông qua các gói tín dụng ưu đãi, giảm thuế và tiếp cận vốn vay. Điều này không chỉ giúp họ vượt qua khó khăn tài chính ban đầu mà còn khuyến khích họ đầu tư đổi mới công nghệ, cải tiến sản phẩm để cạnh tranh hiệu quả hơn.

Những văn bản và chính sách này đã tạo nền tảng pháp lý vững chắc, giúp các địa phương, trong đó có Bình Dương, triển khai chương trình OCOP một cách thuận lợi và sáng tạo. Đây cũng là động lực để chương trình OCOP tại Bình Dương đạt được những thành tựu đáng kể trong những năm qua.

Kết quả thực hiện OCOP

Nhờ sự hỗ trợ mạnh mẽ từ Chính phủ và nỗ lực của địa phương, chương trình OCOP tại Bình Dương đã đạt được nhiều kết quả ấn tượng. Tính đến cuối năm 2024, toàn tỉnh Bình Dương có 219 sản phẩm OCOP của 99 chủ thể, trong đó 207 sản phẩm đạt chuẩn 3 sao và 12 sản phẩm đạt chuẩn 4 sao. Điều này cho thấy sự đa dạng và phong phú của các sản phẩm OCOP tại tỉnh. Các sản phẩm chủ yếu thuộc các nhóm Thực phẩm, Đồ uống và Thủ công mỹ nghệ, đáp ứng tiêu

chuẩn chất lượng cao, mang lại giá trị kinh tế ổn định cho các chủ thể.

Mới đây, để nâng cao nhận thức và hỗ trợ phát triển chương trình OCOP, Bình Dương đã tổ chức Hội nghị tuyên truyền vào ngày 18/10/2024 với sự tham gia của hơn 140 đại biểu đến từ các Sở, ngành và các chủ thể OCOP. Tại đây, ông Nguyễn Phong Huy, Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn, khẳng định tầm quan trọng của chương trình OCOP trong phát triển kinh tế nông thôn bền vững. Đồng thời, bà Trương Thị Loan từ Trung tâm Phát triển nông thôn - Saemaul Undong đã giới thiệu các mô hình triển khai OCOP thành công từ các tỉnh khác, giúp các đại biểu học hỏi kinh nghiệm thực tiễn.

Bên cạnh các hội nghị, Bình Dương còn thực hiện nhiều hoạt động khác để hỗ trợ các chủ thể OCOP phát triển sản phẩm:

Đào tạo và nâng cao năng lực: Tỉnh tổ chức các khóa tập huấn, hội thảo nhằm cung cấp kiến thức và kỹ năng sản xuất, kinh doanh cho các chủ thể OCOP. Qua đó, họ không chỉ nắm vững tiêu chuẩn sản phẩm mà còn được hướng dẫn xây dựng thương hiệu và quảng bá sản phẩm hiệu quả.



Các sản phẩm OCOP tham gia Hội chợ thương mại, giới thiệu, quảng bá sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP Bình Dương năm 2024

Quảng bá và xúc tiến thương mại: Bình Dương tạo điều kiện cho các sản phẩm OCOP tham gia hội chợ, triển lãm trong và ngoài tỉnh, giúp sản phẩm tiếp cận thị trường rộng lớn hơn, góp phần quan trọng cho các sản phẩm OCOP dần khẳng định vị trí và được người tiêu dùng trong nước biết đến.

Hỗ trợ tài chính và kỹ thuật: Tỉnh cũng có chính sách hỗ trợ vốn vay và kỹ thuật để các chủ thể OCOP tiếp cận và đầu tư vào đổi mới công nghệ,

cải thiện quy trình sản xuất. Nhờ đó, các sản phẩm OCOP không chỉ đạt tiêu chuẩn chất lượng mà còn tăng khả năng cạnh tranh với các sản phẩm khác trên thị trường.

Các hoạt động này không chỉ giúp nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP mà còn tạo điều kiện cho các chủ thể xây dựng thương hiệu vững mạnh, đưa sản phẩm vươn xa hơn trên thị trường trong và ngoài nước.

Định hướng phát triển

Trong thời gian tới, Bình

Dương tiếp tục phát triển chương trình OCOP hướng đến mục tiêu:

Đa dạng hóa sản phẩm và nâng cao tiêu chuẩn: Khuyến khích các chủ thể phát triển thêm các sản phẩm mới, độc đáo, có giá trị kinh tế cao, đồng thời đảm bảo các sản phẩm đạt chuẩn chất lượng, an toàn và thân thiện với môi trường.

Xây dựng thương hiệu OCOP Bình Dương: Tập trung vào xây dựng thương hiệu mạnh, nhằm tạo uy tín

cho sản phẩm địa phương, quảng bá rộng rãi hình ảnh tinh thần người tiêu dùng trong và ngoài nước.

Thúc đẩy phát triển bền vững và gắn kết cộng đồng: Chương trình OCOP sẽ là công cụ kinh tế bền vững, đồng thời là phương tiện để gắn kết cộng đồng, duy trì các giá trị văn hóa truyền thống và tạo việc làm cho người dân.

Với những định hướng rõ ràng, chương trình OCOP tại Bình Dương hứa hẹn sẽ tiếp tục là động lực quan trọng, thúc đẩy nền kinh tế nông thôn phát triển bền vững, đem lại lợi ích lâu dài cho người dân và góp phần xây dựng một Bình Dương ngày càng thịnh vượng.

Không chỉ là một chiến lược kinh tế, chương trình

OCOP còn là hành trình xây dựng cộng đồng, giữ gìn văn hóa và tạo nền tảng phát triển bền vững cho nông thôn Việt Nam. Qua việc triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ của Nhà nước và áp dụng những mô hình thực tiễn, Bình Dương đã chứng minh OCOP là hướng đi đúng đắn để đưa kinh tế nông thôn lên một tầm cao mới. Các sản phẩm OCOP không chỉ mang lại lợi ích kinh tế cho người dân mà còn trở thành niềm tự hào của địa phương, thể hiện bản sắc và tinh hoa vùng miền.

Hướng tới một tương lai phát triển đa dạng sản phẩm, nâng cao chất lượng và xây dựng thương hiệu mạnh, Bình Dương kỳ vọng mỗi sản phẩm OCOP đều là đại diện xuất sắc cho tỉnh. OCOP

không chỉ thúc đẩy kinh tế mà còn là nguồn cảm hứng để cộng đồng nông thôn phấn đấu, phát triển và gắn kết. Nhờ chương trình này, người dân không chỉ có sự ổn định trong cuộc sống mà còn cảm thấy mình là một phần của sự phát triển chung, cùng nhau đóng góp vào sự phồn thịnh của quê hương.

Chương trình OCOP sẽ tiếp tục là nền tảng quan trọng, tạo nên sự thay đổi bền vững cho kinh tế nông thôn và mở ra cơ hội để sản phẩm Việt vươn xa hơn. Với quyết tâm và hướng đi rõ ràng, Bình Dương đang từng bước khẳng định vị thế trong làng OCOP Việt Nam, đặt nền móng vững chắc cho một nền kinh tế nông thôn thịnh vượng và bền vững ■

Nguyễn Hiếu

TRƯNG BAY QUẢNG BÁ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP OCOP - SẢN PHẨM TIÊU BIỂU





Mô hình nuôi ong mật đạt chuẩn OCOP của chị Phạm Thị Thảo

Chị Phạm Thị Thảo, từ một giáo viên ở xã Minh Hòa, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, đã đi một hành trình dài để trở thành một nông dân xuất sắc với mô hình nuôi ong mật đạt chuẩn OCOP. Thành công của chị là minh chứng cho sự nỗ lực, sáng tạo và tâm huyết trong việc phát triển nông nghiệp bền vững, đồng thời đóng góp vào việc bảo vệ môi trường và phát triển cộng đồng địa phương. Câu chuyện của chị Thảo không chỉ là hành trình của một cá nhân, mà còn là động lực truyền cảm hứng cho nhiều người có chung đam mê và ý chí vươn lên trong lĩnh vực nông nghiệp sạch.

BIẾN ĐAM MÊ THÀNH SỰ NGHIỆP: *Hành trình của nữ giáo viên thành nhà nông xuất sắc*

Từ giáo viên đến nhà nông sáng tạo

Xuất thân là một giáo viên, chị Thảo luôn mang trong mình niềm yêu thích với nông nghiệp. Ban đầu,

chị nuôi ong như một sở thích, với những tổ ong nhỏ đặt trong khu vườn nhà. Tuy nhiên, khi bắt đầu hiểu về tiềm năng kinh tế và lợi ích mà nghề nuôi ong có thể mang lại, chị quyết định

đầu tư thời gian và công sức nghiêm túc vào lĩnh vực này. Chị Thảo không ngừng tìm hiểu từ các mô hình tiên tiến trong và ngoài nước, tham gia các khóa học về kỹ thuật nuôi ong, đồng thời học hỏi

thêm về quản lý đàn ong từ các chuyên gia. Mỗi kinh nghiệm tích lũy được giúp chị từng bước hoàn thiện mô hình nuôi ong bền vững.

Chị không ngại đổi mặt với khó khăn trong việc thay đổi hoàn toàn từ một giáo viên sang một nhà nông. Với sự kiên trì và ý chí mạnh mẽ, chị dần xây dựng được mô hình nuôi ong hoàn toàn không sử dụng hóa chất. Điều này không chỉ giúp sản phẩm mật ong của chị đạt chất lượng cao, an toàn cho người tiêu dùng mà còn tạo ra một thương hiệu mật ong uy tín, sạch và bền vững. Từ đó, chị quyết định thành lập Hợp tác xã Ong Mật Thảo Trinh, nơi chị có thể chia sẻ niềm đam mê với những người cùng chí hướng và mở rộng quy mô sản xuất mật ong sạch.

Kỹ thuật nuôi ong mật an toàn sinh học

Một trong những thành công nổi bật của chị Thảo trong nghề nuôi ong là việc áp dụng các kỹ thuật nuôi ong mật theo hướng an toàn sinh học. Để tạo ra sản phẩm mật ong nguyên chất, không chứa hóa chất, chị Thảo tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình về vệ sinh an toàn. Các biện pháp kỹ thuật của chị

tập trung vào việc sử dụng các nguyên liệu tự nhiên thay cho hóa chất và kháng sinh, vừa bảo vệ sức khỏe đàn ong vừa đảm bảo chất lượng mật ong.

Thay vì sử dụng kháng sinh để phòng bệnh cho ong, chị đã tìm ra các giải pháp sinh học từ các loại tinh dầu thiên nhiên như oải hương và hoa cúc, giúp phòng ngừa ký sinh trùng và bệnh ve ong một cách tự nhiên. Những tinh dầu này có tác dụng kháng khuẩn, kháng viêm, giúp bảo vệ sức khỏe của đàn ong mà không gây hại cho môi trường. Nhờ đó, mật ong của HTX Thảo Trinh không chỉ giữ được hương vị tự nhiên, tinh khiết mà còn đảm bảo an toàn cho người sử dụng.

Ngoài ra, chị Thảo luôn duy trì quy trình quản lý tổ ong nghiêm ngặt. Chị giữ cho tổ ong luôn khô ráo, sạch sẽ, và định kỳ thay khung tổ ong để giảm thiểu nguy cơ bệnh tật. Việc chọn giống ong khỏe mạnh, có khả năng kháng bệnh tự nhiên cũng là một yếu tố quan trọng giúp chị giảm sự phụ thuộc vào hóa chất. Mô hình nuôi ong bền vững của chị tạo ra môi trường gần gũi với thiên nhiên, giúp đàn ong phát

triển mạnh mẽ và sản xuất ra mật ong chất lượng cao.

Nhờ những nỗ lực và tâm huyết, sản phẩm mật ong của chị Thảo đã đạt chứng nhận OCOP - một trong những chứng nhận uy tín nhất về chất lượng sản phẩm nông nghiệp sạch tại Việt Nam. Chứng nhận OCOP không chỉ là minh chứng cho sự đầu tư công phu của chị trong quy trình sản xuất, mà còn mở ra cơ hội để HTX Thảo Trinh tiếp cận với thị trường rộng lớn, xây dựng niềm tin vững chắc từ người tiêu dùng.

Định hướng phát triển bền vững

Không chỉ tập trung phát triển HTX Ong Mật Thảo Trinh, chị Phạm Thị Thảo còn dành nhiều tâm huyết cho việc chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm với cộng đồng địa phương. Với niềm tin rằng việc lan tỏa các phương pháp canh tác bền vững sẽ mang lại lợi ích lâu dài, chị thường xuyên tổ chức các buổi tập huấn, chia sẻ kỹ thuật nuôi ong an toàn sinh học, giúp nông dân địa phương nâng cao kỹ năng và cải thiện thu nhập. Những buổi hướng dẫn này không chỉ tập trung vào kỹ thuật mà còn truyền cảm hứng về tinh thần trách



Chị Phạm Thị Thảo nhận giải thưởng Nông dân Bình Dương xuất sắc lần VI - năm 2024

nhiệm với môi trường. Chị khuyến khích các nông dân không chỉ nuôi ong vì lợi ích kinh tế mà còn để góp phần vào việc bảo vệ hệ sinh thái, đồng thời tạo ra nguồn sản phẩm chất lượng, sạch và an toàn cho cộng đồng.

Nhờ mô hình nuôi ong an toàn sinh học của chị Thảo, HTX không chỉ sản xuất ra các sản phẩm mật ong đạt chuẩn mà còn góp phần tạo ra lợi ích cho hệ sinh thái địa phương. Ong mật là loài thụ phấn tự nhiên, đóng vai trò quan trọng trong quá trình sinh trưởng của nhiều loại cây trồng, đặc biệt là cây ăn quả và cây nông sản khác. Nhờ đàn ong của HTX Thảo

Trình, các cây trồng trong khu vực được thụ phấn tự nhiên, dẫn đến hiệu quả sản xuất được nâng cao và chất lượng nông sản cải thiện đáng kể. Sự đóng góp này không chỉ dừng lại ở lợi ích kinh tế mà còn giúp xây dựng một hệ sinh thái tuần hoàn, trong đó sản xuất nông nghiệp và bảo vệ môi trường được kết nối chặt chẽ với nhau.

Bên cạnh lợi ích về kinh tế và môi trường, chị Thảo còn chú trọng đến sự phát triển lâu dài và bền vững của HTX. Nhờ quy trình sản xuất đạt chuẩn OCOP và uy tín về chất lượng, HTX Ong Mật Thảo Trình đã xây dựng được niềm tin vững chắc

trong lòng người tiêu dùng. Điều này không chỉ giúp sản phẩm của HTX dễ dàng cạnh tranh trên thị trường nội địa mà còn tạo ra cơ hội tiếp cận với thị trường quốc tế. Nhận thấy nhu cầu ngày càng tăng đối với các sản phẩm nông sản sạch, chị Thảo đã lên kế hoạch mở rộng danh mục sản phẩm của HTX, không chỉ dừng lại ở mật ong mà còn bao gồm các sản phẩm cao cấp khác từ ong như sữa ong chúa, phấn hoa và các sản phẩm chăm sóc sức khỏe từ mật ong. Việc đa dạng hóa sản phẩm sẽ giúp HTX tăng cường tính cạnh tranh, đáp ứng đa dạng nhu cầu của người tiêu dùng trong và ngoài nước.

Đề hướng đến mục tiêu mở rộng thị trường quốc tế, chị Thảo đã và đang tìm kiếm các đối tác xuất khẩu và xây dựng chiến lược để đưa sản phẩm mật ong của HTX ra thị trường nước ngoài. Đây là một mục tiêu đầy thử thách nhưng cũng nhiều tiềm năng, đòi hỏi sự đầu tư nghiêm túc vào chất lượng sản phẩm và chiến lược tiếp thị. Chị Thảo hiểu rằng thị trường quốc tế đòi hỏi các sản phẩm không chỉ có chất lượng cao mà còn phải đáp ứng được các tiêu chuẩn khắt khe về an toàn thực phẩm, môi trường và nguồn gốc xuất xứ. Vì vậy, chị luôn đảm bảo rằng quy trình sản xuất của HTX tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn sinh học, từ việc chọn nguyên liệu đến quy trình nuôi ong và thu hoạch sản phẩm.

Việc sản xuất mật ong đạt chuẩn OCOP là một bước quan trọng giúp chị tiến gần hơn tới mục tiêu đưa sản phẩm ra thị trường nước ngoài. Chứng nhận OCOP không chỉ là minh chứng cho quy trình sản xuất bền vững mà chị đã dày công xây dựng mà còn là một tấm vé thông hành giúp sản phẩm của HTX dễ dàng tiếp cận với các thị trường tiềm năng, nơi

người tiêu dùng ngày càng quan tâm đến nguồn gốc và chất lượng của sản phẩm họ tiêu thụ. Với chứng nhận này, chị Thảo tin rằng mật ong của HTX không chỉ có thể cạnh tranh ở thị trường nội địa mà còn tạo dựng được uy tín trên thị trường quốc tế, nơi sản phẩm mật ong sạch và an toàn từ Việt Nam có thể khẳng định chỗ đứng.

Bên cạnh việc mở rộng thị trường quốc tế, chị Thảo không ngừng nghiên cứu và áp dụng các kỹ thuật nuôi ong tiên tiến để hướng tới một mô hình sản xuất hoàn toàn bền vững, thân thiện với môi trường và đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế. Những kỹ thuật mới chị áp dụng là sự kết hợp hài hòa giữa khoa học hiện đại và kinh nghiệm thực tiễn, nhằm đảm bảo rằng sản phẩm mật ong của HTX không chỉ đạt chất lượng cao mà còn bảo vệ được môi trường tự nhiên. Chị tin rằng, với việc liên tục đổi mới, HTX Ong Mật Thảo Trinh sẽ luôn giữ vững cam kết về sản phẩm sạch và bền vững, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường và kỳ vọng của người tiêu dùng.

Hướng đến tương lai, chị Thảo mong muốn HTX Ong Mật Thảo Trinh sẽ trở thành

một thương hiệu mật ong uy tín, được tin tưởng không chỉ tại Việt Nam mà cả trên thị trường quốc tế. Mục tiêu của chị không chỉ là mở rộng quy mô sản xuất mà còn xây dựng HTX thành biểu tượng của nông sản sạch và an toàn từ Việt Nam. Với niềm đam mê và quyết tâm, chị tin rằng thương hiệu mật ong Việt sẽ ngày càng được biết đến rộng rãi, góp phần quảng bá chất lượng và giá trị của nông sản Việt trên trường quốc tế.

Những nỗ lực không ngừng của chị Thảo trong việc bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng sản phẩm là minh chứng rõ ràng cho tinh thần trách nhiệm và tầm nhìn xa, đồng thời tạo động lực để cộng đồng nông dân cùng hướng đến một nền nông nghiệp bền vững và thịnh vượng. Chị Thảo hy vọng rằng những thành công từ mô hình của mình sẽ không chỉ dừng lại ở HTX Ong Mật Thảo Trinh mà còn lan tỏa giá trị này đến cộng đồng nông dân, góp phần xây dựng một nền nông nghiệp Việt Nam phát triển mạnh mẽ, bền vững và có uy tín trên toàn cầu ■

Nguyễn Thủy - Ngọc Trang

BÌNH DƯƠNG VINH DANH 41 SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU 2024: ĐỘNG LỰC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Chương trình bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu của tỉnh Bình Dương năm 2024 đã khép lại với lễ vinh danh trang trọng dành cho 41 sản phẩm xuất sắc từ các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn. Được tổ chức nhằm thúc đẩy các sản phẩm địa phương phát triển theo hướng bền vững, chương trình đã mang lại động lực lớn cho các doanh nghiệp địa phương. Với sự tham gia của hơn 49 cơ sở với 81 sản phẩm, sự kiện không chỉ tôn vinh những sản phẩm chất lượng cao mà còn khẳng định cam kết của Bình Dương trong việc hỗ trợ, đồng hành cùng các doanh nghiệp trên con đường phát triển.

Đa dạng các sản phẩm nông thôn, tiềm năng phát triển

Năm 2024 đánh dấu kỳ tổ chức lần thứ VII của chương trình bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Tham gia chương trình, 81 sản phẩm từ 49 cơ sở công nghiệp nông thôn trên toàn tỉnh đã được giới thiệu và đánh giá. Trong đó, 62 sản phẩm xuất sắc nhất được chọn lọc kỹ lưỡng từ cấp huyện và tỉnh, đại diện cho các ngành nghề đa dạng như thủ công mỹ nghệ, nông lâm thủy sản, thực phẩm chế biến, thiết bị cơ khí và nhiều sản phẩm công nghiệp khác. Cuối cùng, 41 sản phẩm đạt tiêu chuẩn tiêu biểu cấp tỉnh, được trao giấy chứng nhận và tôn vinh trong lễ công bố.

Phát biểu tại lễ vinh danh, ông Nguyễn Thanh Toàn,



Ông Nguyễn Thanh Toàn, Giám đốc Sở Công thương phát biểu tại lễ Công bố

Giám đốc Sở Công Thương tỉnh, chia sẻ: “Chúng tôi tự hào khi chương trình bình chọn năm nay tiếp tục thu hút được sự tham gia của nhiều doanh nghiệp với các sản phẩm chất lượng và sáng tạo. Điều này cho thấy sự nỗ lực không ngừng nghỉ của các cơ sở công nghiệp nông thôn trong việc phát triển kinh tế địa phương, cũng như cam

kết của tỉnh trong việc hỗ trợ và thúc đẩy ngành công nghiệp nông thôn phát triển bền vững”.

Sự đa dạng về sản phẩm và quy mô tham gia đã mang đến cho chương trình năm nay một bức tranh phong phú về sự phát triển của ngành công nghiệp nông thôn. Các sản phẩm được vinh danh



Sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Dương được vinh danh năm 2024

không chỉ đáp ứng nhu cầu thị trường nội địa mà còn có khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế, tạo cơ hội lớn cho các doanh nghiệp nông thôn tiếp cận thị trường toàn cầu. Ông Toàn nhấn mạnh: “Qua từng kỳ tổ chức, chúng tôi thấy rõ sự phát triển vượt bậc cả về số lượng và chất lượng sản phẩm. Điều này khẳng định rằng ngành công nghiệp nông thôn Bình Dương có đủ sức cạnh tranh và đáp ứng nhu cầu thị trường trong và ngoài nước”.

Chính sách hỗ trợ đầy thiết thực

Nhằm khuyến khích các cơ sở công nghiệp nông thôn cải tiến và phát triển, Bình Dương đã triển khai nhiều chương trình hỗ trợ thiết thực. Các sản phẩm đạt tiêu chuẩn tiêu biểu sẽ được hưởng các ưu đãi từ chương trình khuyến công của tỉnh, với mức hỗ trợ tối đa 50%

chi phí nâng cao tiêu chuẩn sản xuất, ứng dụng máy móc công nghệ mới, tối đa lên đến 300 triệu đồng/cơ sở. Điều này giúp các cơ sở sản xuất nâng cao chất lượng sản phẩm, gia tăng năng suất và giảm thiểu chi phí sản xuất, đáp ứng nhu cầu thị trường.

Ông Toàn cho biết thêm: “Chúng tôi không chỉ mong muốn các sản phẩm tiêu biểu được vinh danh mà còn kỳ vọng chúng có cơ hội phát triển xa hơn, mở rộng thị trường không chỉ trong nước mà còn vươn ra quốc tế. Vì vậy, các chương trình hỗ trợ sẽ không ngừng được đẩy mạnh, nhằm giúp các cơ sở công nghiệp nông thôn của tỉnh tận dụng tối đa các lợi thế của mình”.

Bên cạnh hỗ trợ về chi phí, Bình Dương còn chú trọng đến việc giúp các cơ sở tiếp cận các chính sách ưu đãi của Nhà nước, từ việc tư

vấn lập dự án đầu tư mở rộng sản xuất đến chuẩn hóa quy trình về an toàn thực phẩm và nhãn hàng hóa. Điều này giúp các cơ sở công nghiệp nông thôn ngày càng chuẩn hóa sản phẩm, tăng khả năng tiếp cận với các thị trường lớn, đồng thời mở ra cơ hội cho họ tham gia các chương trình xúc tiến thương mại quốc gia, trưng bày sản phẩm ở trong và ngoài nước.

Thúc đẩy thương mại và mở rộng thị trường

Một điểm nổi bật trong chiến lược phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn của Bình Dương là việc đưa sản phẩm địa phương lên các sàn thương mại điện tử và kết nối vào hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ trên toàn quốc. Điều này giúp các sản phẩm của tỉnh không chỉ dễ dàng tiếp cận thị trường rộng lớn mà còn nâng cao khả năng cạnh tranh, khẳng định vị thế

của sản phẩm nông thôn Bình Dương trên thị trường.

Những sản phẩm được bình chọn là tiêu biểu còn được hỗ trợ trưng bày tại các trung tâm giới thiệu sản phẩm, với mức hỗ trợ từ 20 đến 70 triệu đồng tùy theo cấp độ công nhận (quốc gia, khu vực, tỉnh, huyện). Nhờ đó, các sản phẩm công nghiệp nông thôn của Bình Dương có cơ hội quảng bá rộng rãi hơn, nâng cao giá trị thương hiệu và thu hút sự quan tâm từ người tiêu dùng trong và ngoài nước.

“Chúng tôi hướng tới việc xây dựng một hệ sinh thái thương mại vững mạnh, trong đó sản phẩm công nghiệp nông thôn Bình Dương không chỉ đứng vững trong nước mà còn có tiềm năng mở rộng thị trường quốc tế. Các chương trình hỗ trợ sẽ giúp các doanh nghiệp gia tăng khả năng sản xuất, tiếp cận nhiều đối tượng khách hàng và khẳng định thương hiệu nông sản Việt

trên thị trường quốc tế” ông Toàn chia sẻ thêm.

Phát triển bền vững và định hướng tương lai

Lễ vinh danh năm nay không chỉ ghi nhận nỗ lực của các cơ sở sản xuất mà còn đánh dấu cam kết của Bình Dương trong việc phát triển bền vững ngành công nghiệp nông thôn. Những sản phẩm được vinh danh đã mang lại giá trị kinh tế cao, tạo thêm nhiều việc làm cho người dân nông thôn và nâng cao thu nhập cho cộng đồng.

Trong thời gian tới, Bình Dương sẽ tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động khuyến công, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, hoàn thiện chất lượng sản phẩm và phát triển thị trường. Chương trình bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu sẽ tiếp tục là nền tảng vững chắc, giúp các doanh nghiệp địa phương hướng đến chất lượng và sáng tạo, cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

“Các sản phẩm tiêu biểu hôm nay sẽ là động lực để các cơ sở sản xuất tiếp tục hoàn thiện và phát triển, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế bền vững của tỉnh, đồng thời giúp xây dựng một thương hiệu mạnh mẽ cho nông sản Việt Nam trên thị trường toàn cầu,” ông Toàn nhấn mạnh.

Chương trình bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu của Bình Dương không chỉ là động lực thúc đẩy các cơ sở sản xuất phát triển bền vững mà còn là cơ hội nâng cao giá trị và chất lượng sản phẩm, đóng góp vào nền kinh tế nông thôn bền vững. Những sản phẩm tiêu biểu được công nhận không chỉ phản ánh sự sáng tạo và nỗ lực của người dân, doanh nghiệp Bình Dương mà còn hướng tới mục tiêu xây dựng một nền kinh tế xanh, hội nhập quốc tế ■

Thy Diễm

